

“TRUNG TÂM GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CẤP ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP”

BẢN CÁO BẠCH

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ PTSC

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103006191 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lại lần thứ 1 ngày 12 tháng 3 năm 2007)



NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN TRUNG TÂM GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

(Quyết định số 242/QĐ-TTGDHN ngày 12 tháng 09 năm 2007 do Giám Đốc Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

1. Tổng Công Ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí PTSC

- Lầu 5, Tòa nhà PETROVIETNAM TOWER, số 01-05 Lê Duẩn, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (84.8) 910 2828

2. Trụ sở chính Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Sài Gòn (SSI)

- 72 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (84.8) 824 2897

3. Chi nhánh Hà Nội Công ty SSI

- 1C Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: (84.4) 936 6321

Từ ngày: .../.../2007

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Đỗ Huy Thế

Số điện thoại: (84.8) 910 2828 (Ext:132)

Chức vụ: Thư ký Hội đồng quản trị

Fax: (84.8) 910 2929

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ PTSC

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103006191 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lại lần thứ 1 ngày 12 tháng 03 năm 2007)

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN TRUNG TÂM GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên Cổ Phiếu	:	Cổ phiếu Tổng Công Ty Cổ Phần Dịch vụ kỹ thuật dầu khí PTSC
Loại cổ phiếu	:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	:	10.000 đồng/cổ phiếu
Tổng số lượng niêm yết	:	100.000.000 cổ phiếu
Tổng giá trị niêm yết (theo mệnh giá):		1.000.000.000.000 đồng

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

- ❖ Công ty Kiểm toán Việt Nam (VACO)
Địa chỉ : Số 8 Phạm Ngọc Thạch, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại : (84.4) 852 4123 Fax : (84.4) 852 4143

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

- ❖ Công Ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn (SSI)
Trụ sở chính
Địa chỉ : 72 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM
Điện thoại : (84.8) 824 2897 Fax : (84.8) 824 7430
Email : ssi@ssi.com.vn Website : www.ssi.com.vn
Chi nhánh Hà Nội
Địa chỉ : 1C Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
Điện thoại : (84.4) 936 6321 Fax : (84.4) 936 6311
Email : ssi_hn@ssi.com.vn

MỤC LỤC

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	1
1. Rủi ro về kinh tế	1
2. Rủi ro về luật pháp	1
3. Rủi ro đặc thù	1
4. Rủi ro khác	2
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH.....	2
1. Tổ chức niêm yết– Tổng Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí PTSC	2
2. Tổ chức tư vấn - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn (SSI)	2
III. CÁC KHÁI NIỆM.....	2
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT	3
1. Giới thiệu chung về Công ty.....	3
2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	4
3. Cơ cấu tổ chức Công ty	5
4. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	13
5. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn CP của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông	16
6. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của tổ chức đăng ký niêm yết, những Công ty mà tổ chức đăng ký niêm yết đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký niêm yết	18
7. Hoạt động kinh doanh	19
8. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.....	32
9. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	34
10. Chính sách đối với người lao động.....	35
11. Chính sách cổ tức	36
12. Tình hình hoạt động tài chính.....	37
13. Hội Đồng Quản Trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát.....	41
14. Tài sản	53
15. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức các năm tiếp theo	55
16. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức.....	57
17. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký niêm yết	58
18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu niêm yết	58

BẢN CÁO BẠCH

V. CỐ PHIẾU NIÊM YẾT	59
1. Loại cổ phiếu:	59
2. Mệnh giá cổ phiếu	59
3. Tổng số cổ phiếu niêm yết.....	59
4. Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.....	59
5. Giá tham khảo.....	59
6. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài	59
7. Các loại thuế có liên quan:	60
VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT	62
VII. PHỤ LỤC	63

DANH SÁCH BẢNG

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn tại thời điểm 27/07/2007	16
Bảng 2: Danh sách cổ đông sáng lập thời điểm 27/07/2007	17
Bảng 3: Cơ cấu cổ đông thời điểm 27/07/2007	17
Bảng 4: Tổ chức nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phiếu chi phối của PTSC	18
Bảng 5: Công ty mà PTSC nắm quyền kiểm soát	18
Bảng 6: Cơ cấu doanh thu của từng loại dịch vụ	23
Bảng 7: Cơ cấu lợi nhuận của từng loại dịch vụ	23
Bảng 8: Cơ cấu chi phí của từng loại dịch vụ	25
Bảng 9: Cơ cấu các loại chi phí	26
Bảng 10: Bảng tổng hợp cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị	27
Bảng 11: Bảng tổng hợp các hợp đồng lớn đang và sẽ triển khai của PTSC	31
Bảng 12: Kết quả hoạt động kinh doanh của PTSC năm 2005, 2006 và Quý 1/2007	32
Bảng 13: Cơ cấu lao động	35
Bảng 14: Bảng kê chi tiết các khoản vay ngân hàng	38
Bảng 16: Các khoản phải thu	39
Bảng 17: Các khoản phải trả	39
Bảng 18: Các chỉ tiêu tài chính của Công ty	40
Bảng 19: Tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2006 và 31/03/2007	53
Bảng 20: Tình hình đất đai đến ngày 31/12/2006	54
Bảng 21: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức các năm tiếp theo	55

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Các nhân tố ảnh hưởng đến nền kinh tế bao gồm tốc độ tăng trưởng kinh tế, thị trường, lãi suất, lạm phát, tỷ giá hối đoái... Trong những năm trở lại đây, Việt Nam có tốc độ tăng trưởng khá cao và ổn định. Các chuyên gia phân tích đều cho rằng tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam duy trì ở mức 7%-8%/năm trong các năm tới là hoàn toàn khả thi. Ngoài ra, việc Việt Nam gia nhập WTO tạo điều kiện cho nền kinh tế Việt Nam tiếp tục đạt mức tăng trưởng cao nhưng đồng thời cũng mang đến nhiều thách thức trong quá trình cạnh tranh. Những biến động trong nền kinh tế sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành dầu khí nói chung và hoạt động của PTSC nói riêng.

2. Rủi ro về luật pháp

Hệ thống pháp luật của nước ta hiện nay chưa thật sự hoàn chỉnh và khả năng thực thi chưa cao. Thêm vào đó vẫn còn tồn tại nhiều quy định phức tạp chồng chéo trong lĩnh vực hành chính. Trong tương lai gần, hệ thống pháp lý của Việt Nam còn nhiều thay đổi để hoàn thiện và phù hợp với tiến trình gia nhập WTO. Ngoài ra, PTSC không chỉ phục vụ cho các nhà thầu dầu khí trong lãnh thổ Việt Nam mà còn mở rộng dịch vụ ra nước ngoài. Vì vậy, nếu thiếu am hiểu luật pháp quốc tế cũng như các quy định pháp lý về hàng hải của các nước mà PTSC có hoạt động cung cấp dịch vụ trên vùng biển của họ thì có khả năng hoạt động của công ty sẽ gặp nhiều khó khăn và rủi ro cao.

Luật chứng khoán được ban hành vào ngày 29/06/2006 và áp dụng đầu năm 2007 nên vẫn còn khá mới lạ đối với các công ty mới tham gia thị trường chứng khoán và có những ảnh hưởng nhất định đến thị trường chứng khoán của Việt Nam. Hiểu rõ những quy định trong luật chứng khoán phần nào có thể giảm thiểu rủi ro khả năng vi phạm luật của Công ty.

3. Rủi ro đặc thù

Do loại hình dịch vụ của PTSC chủ yếu là cung ứng dịch vụ kỹ thuật cho các nhà thầu dầu khí, vì vậy các hợp đồng cung cấp dịch vụ của PTSC chủ yếu mang tính chất thời vụ, hoàn toàn phụ thuộc vào kế hoạch khoan và thăm dò của các nhà thầu. Bên cạnh đó, việc PTSC mở rộng cung cấp dịch vụ cho các đối tác nước ngoài mang đến các rủi ro về tỷ giá hối đoái khi có những biến động lớn về tỷ giá trên thị trường ngoại hối. Những biến động lớn trong tỷ giá hối đoái sẽ làm thay đổi kết quả hoạt động kinh doanh trên báo cáo tài chính hàng năm của công ty. Ngoài ra, trong quá trình hoạt động tàu bè cũng như các hoạt động chế tạo, đóng mới, bảo dưỡng các công trình dầu khí trên biển, mặc dù an toàn hàng hải là một trong những tiêu chí hàng đầu, tuy nhiên rủi ro do tai nạn đắm va và tranh chấp bảo hiểm đôi khi khó tránh khỏi.

4. Rủi ro khác

Một số rủi ro khác mang tính bất khả kháng tuy ít có khả năng xảy ra nhưng nếu có thì sẽ tác động lớn đến tình hình kinh doanh của Công ty, đó là những rủi ro về động đất, hỏa hoạn, hạn hán, bão lụt, chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo v.v...

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức niêm yết – Tổng Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí PTSC

Ông: Đặng Thế Hương Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Ông Thái Quốc Hiệp Chức vụ: Tổng giám đốc

Ông: Nguyễn Chí Thành Chức vụ: Phó Tổng Giám Đốc

Ông: Phạm Thanh Sơn Chức vụ: Kế toán trưởng

Ông: Phạm Hùng Cường Chức vụ: Trưởng ban Kiểm soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức tư vấn - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn (SSI)

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hồng Nam

Chức vụ: Giám đốc Điều hành

Bản cáo bạch này là một phần của Hồ sơ đăng ký niêm yết do Công Ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn (SSI) tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Công Ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí PTSC. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do PTSC cung cấp.

III. CÁC KHÁI NIỆM

❖ Công ty	:	Tổng Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí
❖ Tổ chức phát hành	:	Tổng Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí
❖ PTSC	:	Tên viết tắt của Tổng Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí
❖ SSI	:	Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn
❖ TP.HCM	:	Thành phố Hồ Chí Minh
❖ CB-CNV	:	Cán bộ công nhân viên
❖ TGD	:	Tổng Giám Đốc
❖ CP	:	Cổ phần
❖ HĐQT	:	Hội đồng quản trị
❖ DT	:	Doanh thu
❖ Vốn CSH	:	Vốn chủ sở hữu
❖ VDL	:	Vốn điều lệ
❖ LNST	:	Lợi nhuận sau thuế

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT**1. Giới thiệu chung về Công ty**

- Tên gọi Công ty : **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ (PTSC)**
- Tên giao dịch đối ngoại : **PETROLEUM TECHNICAL SERVICES CORPORATION**
- Tên viết tắt : **PTSC**
- Logo:



- Trụ sở chính của Công ty :
 - Địa chỉ : Lầu 5, Toà nhà PetroVietnamTower, số 1 – 5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
 - Điện thoại : 08.910 2828
 - Fax : 08.910 2929
 - Email : PTSC.hcm@hcm.vnn.vn
 - Website : www.ptsc.com.vn
 - Mã số thuế : 0100150577
- Vốn điều lệ hiện tại: 1.000.000.000.000 đồng (Một nghìn tỷ đồng)
- Phạm vi lĩnh vực hoạt động của Công ty bao gồm:
 - Dịch vụ đại lý tàu biển và môi giới hàng hải, dịch vụ cung ứng tàu biển, dịch vụ kiểm đếm và giao nhận vận chuyển hàng hoá, dịch vụ thuê tàu, môi giới tàu biển, lai dắt tàu biển và cứu hộ.
 - Dịch vụ phục vụ hoạt động khảo sát địa vật lý, địa chất công trình, dịch vụ lặn, dịch vụ cung cấp Robot làm việc ngầm dưới nước điều khiển từ xa (ROV) phục vụ công tác tìm kiếm, thăm dò, khai thác dầu khí và các công trình công nghiệp, dân dụng.
 - Dịch vụ quản lý, khai thác các tàu chứa dầu (FSO), tàu chứa và xử lý dầu thô (FPSO), các tàu dịch vụ, tàu vận chuyển các sản phẩm dầu và khí.
 - Dịch vụ quản lý, điều hành kinh doanh, khai thác cảng, căn cứ dịch vụ kỹ thuật dầu khí, quản lý tổ chức các hoạt động xây lắp, chế tạo, chạy thử và hoàn thiện các dự án, các công trình công nghiệp ngoài ngành dầu khí.

- Cung cấp lao động chuyên ngành dầu khí, đào tạo nghề, đào tạo ngoại ngữ cho người lao động (không bao gồm giới thiệu, tuyển chọn, cung ứng nhân lực cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động).
 - Dịch vụ quản lý tổ chức thực hiện các hoạt động trong lĩnh vực cơ khí hàng hải.
 - Chế tạo và lắp đặt các bể chứa xăng dầu, khí hoá lỏng và các đường ống dẫn dầu, dẫn khí.
 - Kinh doanh vận tải đa phương thức trong nước và quốc tế.
 - Vận chuyển, bốc xếp, bảo quản và giao nhận hàng hoá, vận chuyển các sản phẩm dầu khí.
 - Dịch vụ vận hành và bảo dưỡng các công trình khai thác dầu khí.
 - Sửa chữa tàu biển và các công trình dầu khí biển.
 - Bảo dưỡng, sửa chữa, đóng mới, hoán cải các phương tiện nổi.
 - Gia công lắp ráp, chế tạo các cấu kiện, thiết bị dầu khí.
 - Sản xuất, mua bán các sản phẩm dầu khí, phân đạm và hoá chất phục vụ nông nghiệp (trừ hoá chất nhà nước cấm).
 - Sản xuất, mua bán thiết bị vật tư, thiết bị dầu khí phục vụ cho công nghiệp dầu khí, các ngành công nghiệp khác và dân dụng.
 - Mua bán các sản phẩm thiết bị đầu cuối viễn thông, kim khí điện máy, vật tư thiết bị phục vụ dân dụng và các ngành công nghiệp.
 - Mua bán vật tư, trang thiết bị an toàn phòng cháy chữa cháy phục vụ cho công nghiệp dầu khí, các ngành công nghiệp và dân dụng.
 - Kinh doanh khách sạn (không kinh doanh tại trụ sở), nhà ở, văn phòng làm việc và các dịch vụ sinh hoạt dầu khí (không bao gồm kinh doanh phòng hát karaoke, vũ trường, quán bar).
 - Khai thác, chế biến, mua bán nước khoáng.
- Các sản phẩm, dịch vụ chính: Dịch vụ tàu thuyền PTSC; dịch vụ tàu thuyền thuê ngoài; dịch vụ đại lý tàu biển; dịch vụ căn cứ dầu khí; dịch vụ lao động; dịch vụ kinh doanh nhiên liệu; dịch vụ cung cấp vật tư thiết bị, dịch vụ cơ khí sửa chữa, dịch vụ sản xuất kinh doanh nước khoáng; dịch vụ khách sạn; dịch vụ các dự án; dịch vụ tàu FPSO, dịch vụ O&M; dịch vụ cơ khí chế tạo, dịch vụ khảo sát ROV.

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

- Ngày 09/2/1993, Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí được thành lập trên cơ sở sáp nhập 2 đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam là: Công ty Địa vật lý và Công ty Dịch vụ dầu khí (GPTS) được thành lập năm 1989 và Công ty Dịch vụ dầu khí (PSC) được thành lập năm 1986.
- Năm 1994 : Công ty Dầu khí I Thái Bình được sáp nhập vào PTSC.
- Ngày 16/02/1996 Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ ra Quyết định số 199/BT về việc thành lập lại Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí là thành viên của Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam.

- Trong quá trình phát triển Công ty có một số điều chỉnh về quy mô: Đầu năm 2001, tách bộ phận kinh doanh nhiên liệu nhập về Công ty Chế biến và Kinh doanh sản phẩm dầu (PDC). Cuối năm 2001, Công ty tách bộ phận XN DVKTDK biển và đội khoan xí nghiệp tàu của PTSC để thành lập mới Công ty Khoan và Dịch vụ khoan dầu khí (PVD).
- Ngày 07/07/2006, Công ty chuyển đổi thành Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí trên cơ sở Quyết định số 1763/QĐ-BCN về việc phê duyệt phương án và chuyển đổi Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí thành Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí của Bộ Công nghiệp.
- Ngày 29/12/2006, Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí nhận được Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0103015198 của Sở Kế hoạch đầu tư TP Hà Nội về việc chính thức hoạt động của Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí.
- Ngày 09/02/2007, Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí chuyển thành Tổng Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí trên cơ sở Quyết định số 23/QĐ-DVKT-HĐQT về việc chuyển đổi Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí theo mô hình Công ty mẹ - con và sửa đổi, bổ sung một số điều trong Điều lệ Công ty Cổ phần DVKTDK của Đại hội đồng cổ đông.

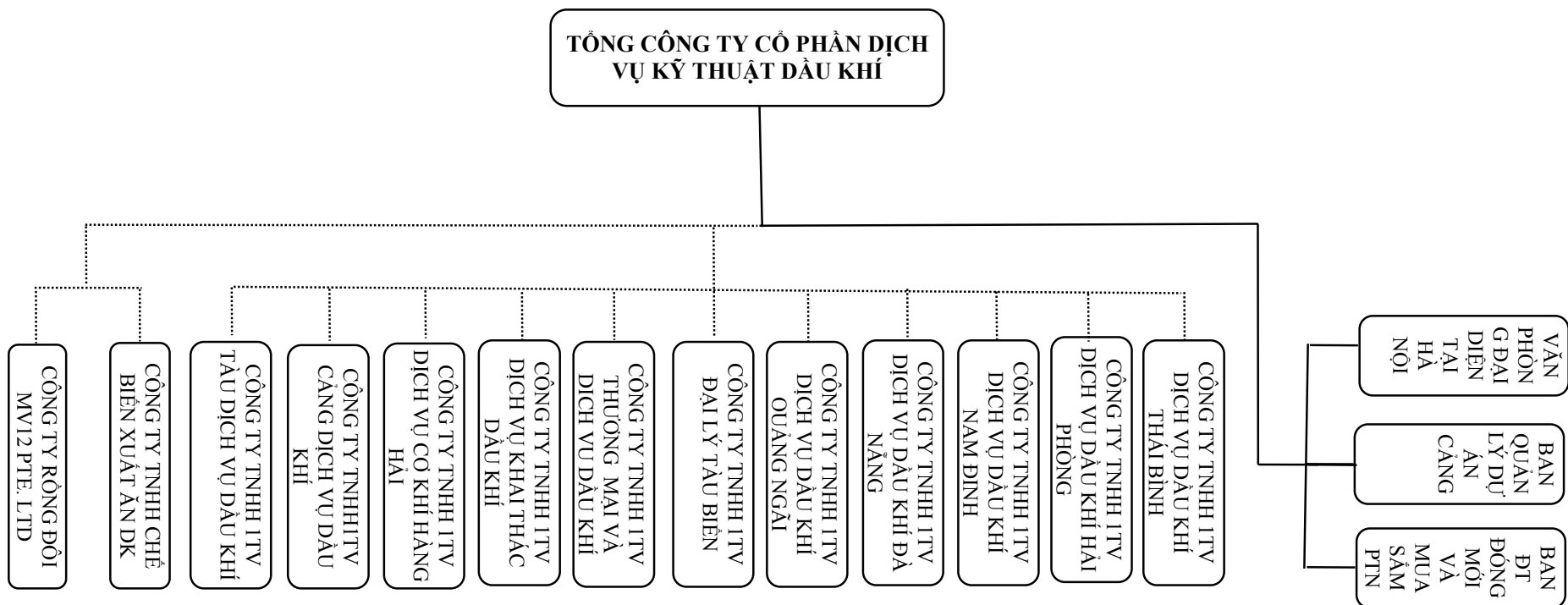
Các danh hiệu mà PTSC đã đạt được qua các thời kỳ:

Từ năm 1993 đến nay, PTSC luôn khẳng định vị thế của mình là đơn vị hàng đầu trong ngành dầu khí Việt Nam. PTSC đã liên tục nhận được các danh hiệu do Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam (nay là Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam), Chính phủ và Nhà nước trao tặng như các năm 1993, 1994, 1997, 1999, 2001, 2002: PTSC được nhận cờ thi đua do Tổng liên đoàn lao động Việt Nam, Chính phủ trao tặng cho đơn vị dẫn đầu ngành dầu khí. Năm 1995, 2000, 2003 PTSC đã vinh dự được nhận các Huân chương lao động hạng nhì, Huân chương lao động hạng nhất và Huân chương độc lập hạng 3 do Nhà nước trao tặng. Có được các danh hiệu đó chính là nhờ vào sự phấn đấu, nỗ lực không mệt mỏi của đội ngũ lãnh đạo và cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty.

3. Cơ cấu tổ chức Công ty

Tổng Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí chuyển đổi theo mô hình Công ty mẹ con ngày 09/02/2007 theo quyết định số 23/QĐ-DVKT-HĐQT của Đại hội đồng Cổ đông. Theo đó PTSC được tổ chức theo mô hình công ty mẹ con như sơ đồ dưới đây:

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ



Tổng Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí bao gồm 11 Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, 2 chi nhánh trực thuộc PTSC, 01 Văn phòng đại diện PTSC tại Hà Nội, 02 Công ty liên doanh. Các Công ty con, Chi nhánh, Văn phòng đại diện, Công ty liên doanh góp vốn cổ phần không chi phối của PTSC cụ thể như sau:

1) Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Tàu Dịch vụ Dầu khí

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 73 đường 30/4, Phường Thắng Nhất, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Điện thoại: 064.832181 Fax: 064.832180
- Ngành, nghề kinh doanh:
 - ✓ Dịch vụ quản lý, khai thác, thuê, cho thuê tàu và các phương tiện nổi (Bao gồm tàu dịch vụ chuyên ngành, tàu vận chuyển các sản phẩm dầu khí,...).
 - ✓ Môi giới hàng hải.
 - ✓ Dịch vụ phục vụ khảo sát địa vật lý, địa chấn, địa chất công trình và dịch vụ định vị phục vụ công tác tìm kiếm, thăm dò, khai thác dầu khí và các công trình công nghiệp dân dụng.
 - ✓ Dịch vụ cung ứng lao động chuyên ngành dầu khí, hàng hải, phiên dịch, thuyền viên làm việc trên các tàu thuyền và phương tiện nổi,
 - ✓ Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, hoán cải, cung ứng vật tư và trang thiết bị phục vụ sản xuất của tàu thuyền và các phương tiện nổi.

2) Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ Khai thác Dầu khí

- Địa chỉ trụ sở chính: Phòng 600 - tầng 6 - tòa nhà PetroVietnamTowers, số 08 Hoàng Diệu, Phường 1, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Điện thoại: 064.511018 Fax: 064.511019
- Ngành, nghề kinh doanh:
 - ✓ Quản lý, vận hành, khai thác tàu FPSO, FSO.
 - ✓ Dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đầu nối, chạy thử, vận hành, bảo dưỡng các công trình dầu khí
 - ✓ Dịch vụ cung ứng lao động kỹ thuật cho vận hành, khai thác dầu khí trong nước
 - ✓ Kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, đường ống các loại, các công trình ngầm phục vụ ngành dầu khí

3) Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ Cơ khí Hàng Hải

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 31, đường 30/04, phường 9, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Điện thoại: 064.838834 Fax: 064.834170
- Ngành, nghề kinh doanh:
 - ✓ Bảo dưỡng, sửa chữa, đóng mới, hoán cải các phương tiện nổi.
 - ✓ Gia công lắp ráp, chế tạo các cấu kiện, thiết bị dầu khí.
 - ✓ Quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động trong lĩnh vực cơ khí hàng hải.
 - ✓ Quản lý tổ chức các hoạt động xây lắp công nghiệp, chế tạo, chạy thử và hoàn thiện các dự án các công trình công nghiệp ngoài dầu khí.

4) Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Cảng Dịch vụ Dầu khí

- Địa chỉ trụ sở chính: số 65A, đường 30/4, Phường Thắng Nhất, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- Điện thoại: 064.838104 Fax: 064.838313
- Ngành, nghề kinh doanh:
 - ✓ Quản lý, điều hành, kinh doanh, khai thác cảng – căn cứ dịch vụ kỹ thuật dầu khí,
 - ✓ Vận chuyên, bốc xếp, bảo quản, kiểm đếm và giao nhận hàng hóa,
 - ✓ Kinh doanh vận tải đa phương thức trong nước và ngoài nước,
 - ✓ Cung cấp lao động chuyên ngành dầu khí,
 - ✓ Cung cấp dịch vụ chế tạo, sửa chữa, bảo dưỡng, cơ khí,
 - ✓ Cung cấp vật tư thiết bị, thực phẩm phục vụ ngành dầu khí đại lý tàu biển,
 - ✓ Cung cấp dịch vụ thử tải, kiểm tra không phá hủy, xử lý nhiệt trước và sau khi hàn, cung cấp dịch vụ hạ thủy, nâng hạng nặng, cân,
 - ✓ Kinh doanh nhiên liệu, xăng dầu, dầu mỡ bôi trơn và các sản phẩm dầu khí,
 - ✓ Kinh doanh và cho thuê văn phòng làm việc, kho tàng, nhà xưởng, phương tiện vận tải,

- ✓ Kinh doanh phân đạm và hóa chất phục vụ nông nghiệp

5) Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Dầu khí Biển

- Địa chỉ trụ sở chính: lầu 6 tòa nhà PETROVIETNAMTOWER, số 1 – 05, Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 08.910 6666 Fax: 08.910 6868
- Ngành, nghề kinh doanh: Mua bán vật tư thiết bị kỹ thuật ngành dầu khí – công nghiệp. Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa. Môi giới thương mại. Kinh doanh vận tải hàng bằng ô tô. Dịch vụ kiểm đếm, giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu. Dịch vụ khai thuế hải quan. Kinh doanh nhà (trừ nhận quyền sử dụng đất để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo quy hoạch xây dựng nhà ở để chuyển quyền sử dụng đất). Cho thuê văn phòng. Mua bán vật tư, trang thiết bị an toàn phòng cháy, chữa cháy phục vụ cho công nghiệp - dầu khí, hàng kim khí điện máy, thiết bị đầu cuối viễn thông, vật tư thiết bị ngành công nghiệp và dân dụng.

6) Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Đại lý Tàu biển PTSC

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 12G3, Nguyễn Thái Học, phường 7, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Điện thoại: 064.839240 - 833179 Fax: 064.839858
- Ngành, nghề kinh doanh:
 - ✓ Kinh doanh khách sạn,
 - ✓ Kinh doanh các sản phẩm dầu khí và các dịch vụ khác,
 - ✓ Kinh doanh đại lý tàu biển,
 - ✓ Dịch vụ cung ứng tàu biển,
 - ✓ Môi giới hàng hải cho tàu biển chuyên dùng dịch vụ kỹ thuật dầu khí và vận chuyển dầu thô,
 - ✓ Dịch vụ kiểm đếm và giao nhận hàng hóa,
 - ✓ Cung ứng lao động chuyên ngành dầu khí,
 - ✓ Dịch vụ đại lý kinh doanh vận tải đa phương thức, vận chuyển hàng hóa.

7) Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi

- Địa chỉ trụ sở chính: Lô 4H, đường Tôn Đức Thắng, Phường Lê Hồng Phong, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
- Điện thoại: 055. 827492 Fax: 055. 827507

- Ngành, nghề kinh doanh: Kinh doanh, vận chuyển các sản phẩm dầu khí; Triển khai các dịch vụ: bốc dỡ, vận chuyển, giao nhận thiết bị hàng hóa; Khai thác cảng biển; cung ứng vật tư thiết bị cho các công trình dầu khí tại Quảng Ngãi; Dịch vụ đại lý tàu biển, cung ứng tàu biển, môi giới hàng hải, kinh doanh tàu lái kéo; Sửa chữa bảo dưỡng các loại máy móc, xe cơ giới; Sửa chữa tàu biển; Gia công các sản phẩm cơ khí, các cấu kiện phi tiêu chuẩn; Lắp ráp, lắp đặt cơ khí; Xuất nhập khẩu thiết bị vật tư dầu khí; Cung cấp lao động chuyên ngành dầu khí, Kinh doanh khách sạn, nhà ở, văn phòng làm việc và dịch vụ sinh hoạt dầu khí; Kinh doanh vật tư, trang thiết bị an toàn phòng cháy, chữa cháy phục vụ cho công nghiệp dầu khí, các ngành công nghiệp khác và dân dụng, Dịch vụ thuê tàu; Dịch vụ khảo sát địa vật lý, địa chất công trình; Chế tạo và lắp đặt các loại bể chứa xăng dầu, khí hóa lỏng và các loại đường ống dẫn dầu, dầu khí; Bảo dưỡng hoán cải các phương tiện nội; Gia công, lắp ráp, chế tạo các cấu kiện, thiết bị dầu khí; Căn cứ dịch vụ kỹ thuật dầu khí, kinh doanh vận tải đa phương thức trong nước và quốc tế; Quản lý tổ chức các hoạt động xây lắp, chế tạo, chạy thử và hoàn thiện các dự án, các công trình công nghiệp ngoài ngành dầu khí; Kinh doanh phân đạm và hóa chất phục vụ nông nghiệp (trừ hóa chất nhà nước cấm).

8) Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ Dầu khí Đà Nẵng

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 11, đường 3/2, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng.
- Điện thoại: 0511.840841 Fax: 0511.825532
- Ngành, nghề kinh doanh: Kinh doanh dịch vụ dầu khí. Xuất nhập khẩu thiết bị vật tư dầu khí. Sản xuất cung ứng thiết bị vật tư dầu khí. Cung cấp lao động chuyên ngành dầu khí. Kinh doanh khách sạn, nhà ở, văn phòng làm việc và dịch vụ sinh hoạt dầu khí. Kinh doanh các sản phẩm dầu khí. Vận chuyển các sản phẩm dầu khí. Dịch vụ đại lý tàu biển, cung ứng tàu biển, môi giới hàng hải. Kinh doanh phân đạm và hóa chất phục vụ nông nghiệp (trừ hóa chất nhà nước cấm).

9) Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ Dầu khí Hải Phòng

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 427 Đà Nẵng, Phường Đông Hải, Quận Hải An, thành phố Hải Phòng
- Điện thoại: 0313.766368 Fax: 0313.751248
- Ngành, nghề kinh doanh:
 - ✓ Dịch vụ đại lý tàu biển và môi giới hàng hải,
 - ✓ Dịch vụ cung ứng tàu biển,
 - ✓ Dịch vụ kiểm đếm và giao nhận vận chuyển hàng hóa,
 - ✓ Vận chuyển các sản phẩm dầu khí,

- ✓ Sản phẩm dầu khí,
- ✓ Dịch vụ sinh hoạt dầu khí,
- ✓ Kim khí, điện máy, vật tư, thiết bị dân dụng và ngành công nghiệp khác,
- ✓ Khách sạn,
- ✓ Hoạt động trụ sở văn phòng,
- ✓ Sửa chữa thiết bị khác,
- ✓ Bảo dưỡng, sửa chữa, hoán cải các phương tiện nổi,
- ✓ Bán buôn phân bón và hóa chất khác phục vụ trong nông nghiệp.

10) Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ Dầu khí Thái Bình

- Địa chỉ trụ sở chính: Phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình
- Điện thoại: 036.831463 - 833522 Fax: 036.831714
- Ngành, nghề kinh doanh:
 - ✓ Khai thác, chế biến, mua bán nước khoáng, nước giải khát
 - ✓ Sản xuất, mua bán thiết bị vật tư, thiết bị dầu khí phục vụ cho công nghiệp dầu khí và các ngành công nghiệp khác.
 - ✓ Sản xuất mua bán các sản phẩm dầu khí và phân đạm phục vụ nông nghiệp
 - ✓ Dịch vụ phục vụ hoạt động công tác tìm kiếm, thăm dò khai thác dầu khí
 - ✓ Kinh doanh văn phòng làm việc (cho thuê văn phòng)
 - ✓ Kinh doanh vận tải hàng hóa đường bộ bằng xe tải
 - ✓ Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng
 - ✓ Vận chuyển, bốc xếp, bảo quản và giao nhận hàng hóa, vận chuyển các sản phẩm dầu khí.

11) Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ Dầu khí Nam Định

- Địa chỉ trụ sở chính: 115C, Ngõ Dầu khí, đường Giải phóng, Phường Trường Thi, Thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
- Điện thoại: 0350.863650 Fax: 0350.864560
- Ngành, nghề kinh doanh:

- ✓ Vận chuyển, kinh doanh sản phẩm dầu khí
- ✓ Chế biến sản phẩm dầu khí
- ✓ Dịch vụ kiểm đếm, giao nhận và vận chuyển hàng hóa
- ✓ Mua bán phân đạm, hóa chất dịch vụ nông nghiệp

12) Văn phòng đại diện PTSC tại Hà Nội

Văn phòng đại diện PTSC tại Hà Nội có nhiệm vụ thực hiện các nhiệm vụ do TGD Tổng Công ty giao.

- Địa chỉ trụ sở chính: 154 Nguyễn Thái Học, Quận Ba Đình, Hà Nội
- Điện thoại: 04.7336588 Fax: 04.7336589

13) Ban Quản lý dự án Cảng

- Tên đầy đủ: CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ – BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN CẢNG
- Địa chỉ chi nhánh: Phòng 900 – lầu 9 – Tòa nhà PETROTOWER, số 8 Hoàng Diệu, Phường 1, Tp. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Điện thoại: 064.571614 - 571615 Fax: 064.571613
- Ngành, nghề kinh doanh của chi nhánh: Quản lý tổ chức các hoạt động xây lắp, chạy thử và hoàn thiện các dự án, các công trình công nghiệp ngoài ngành dầu khí.

14) Ban đóng mới và mua sắm phương tiện nổi

- Tên đầy đủ: CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ – BAN ĐẦU TƯ ĐÓNG MỚI VÀ MUA SẮM PHƯƠNG TIỆN NỔI
- Địa chỉ chi nhánh: Tầng 2, Tòa nhà PETROTOWER, Số 8 Hoàng Diệu, Phường 1, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Điện thoại: 064.512939 Fax: 064.512829
- Ngành, nghề kinh doanh của chi nhánh:
 - ✓ Đóng mới các phương tiện nổi,
 - ✓ Mua bán thiết bị vật tư, thiết bị dầu khí phục vụ cho công nghiệp dầu khí, các ngành công nghiệp khác và dân dụng,
 - ✓ Dịch vụ quản lý, điều hành kinh doanh quản lý tổ chức các hoạt động xây lắp, chạy thử và hoàn thiện các dự án.

15) Công ty TNHH Liên doanh chế biến xuất ăn dầu khí (Bestfood Catering)

- Địa chỉ Công ty: 101 đường Lê Lợi, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

- Số vốn PTSC góp: 50% vốn
- Điện thoại: 064.833345 Fax: 064.832007
- Ngành, nghề kinh doanh của công ty: chế biến, cung ứng thực phẩm và dịch vụ phục vụ cho các hoạt động dầu khí tại Việt Nam.

16) Công ty Liên doanh RONGDOI MV12 PTE.LTD

- Địa chỉ chi Công ty: Số 1 Quảng trường Maritime, số 10-22A Trung tâm Harbourfront, Singapore 099253.
- Số vốn góp của PTSC: 33% vốn
- Điện thoại: 0065.64964000
- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh tàu FSO

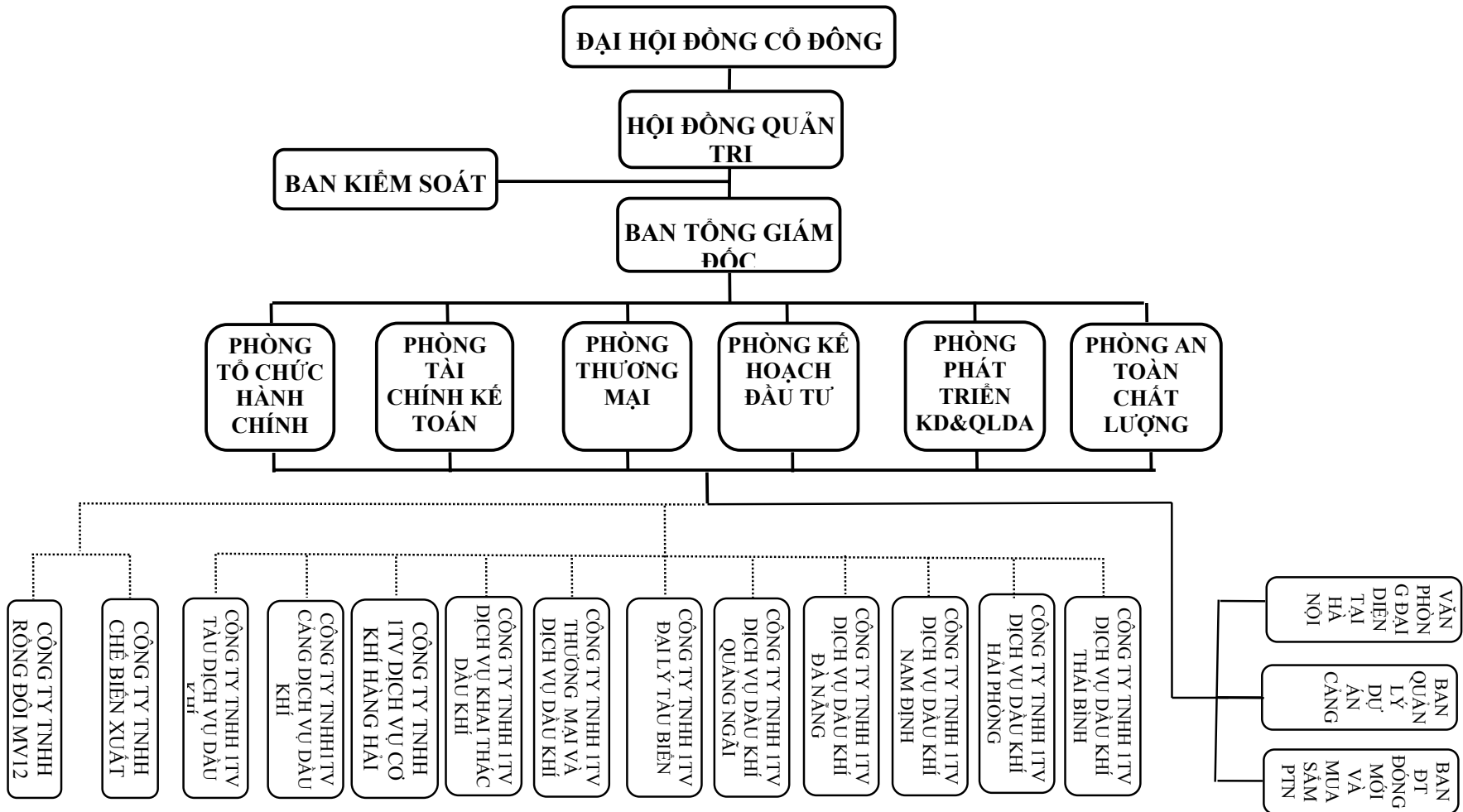
4. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

PTSC được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo:

- Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua và có hiệu lực từ ngày 01/07/2006.
- Điều lệ Tổng công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí đã được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/06/2007.

Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của PTSC cụ thể như sau:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN LÝ TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ



Đại hội đồng Cổ đông

Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của PTSC. Đại hội đồng cổ đông có nhiệm vụ thông qua các báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động kinh doanh; quyết định các phương án, nhiệm vụ SXKD và đầu tư, tiến hành thảo luận thông qua, bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty, thông qua các chiến lược phát triển; bầu, bãi nhiệm HĐQT, Ban Kiểm soát, quyết định bộ máy tổ chức PTSC và các nhiệm vụ khác theo quy định của điều lệ.

Hội đồng quản trị

HĐQT là tổ chức cao nhất của PTSC do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 07 (bảy) thành viên với nhiệm kỳ 05 (năm) năm. Hội đồng quản trị nhân danh PTSC quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty. Các thành viên HĐQT nhóm họp và bầu Chủ tịch HĐQT.

Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát là tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát gồm 03 (ba) thành viên với nhiệm kỳ 05 (năm) năm do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.

Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc của PTSC bao gồm 01 (một) Tổng Giám đốc và 06 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người chịu trách nhiệm chính và duy nhất trước HĐQT về tất cả các hoạt động kinh doanh của PTSC. Phó Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm theo đề xuất của Tổng Giám đốc. Ban Tổng Giám đốc bao gồm những cán bộ có trình độ, kinh nghiệm quản lý, điều hành kinh doanh, đồng thời có quá trình gắn bó lâu dài với PTSC.

Các Phòng nghiệp vụ và chức năng nhiệm vụ:

- *Phòng Tổ chức Hành chính*
 - Thực hiện các nhiệm vụ về quản lý, tổ chức nhân sự, lao động tiền lương của PTSC.
 - Xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực.
 - Thực hiện công tác hành chính.
- *Phòng Tài Chính Kế toán*
 - Thực hiện chức năng quản lý tài chính kế toán của PTSC theo Luật kế toán, các chuẩn mực kế toán và các chế độ tài chính theo qui định hiện hành.
 - Thực hiện công tác kiểm toán đối với các đơn vị thành viên.
- *Phòng Kế hoạch Đầu tư*
 - Lập kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư hàng năm.
 - Lập báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư định kỳ.

- Xây dựng kế hoạch triển khai các phương án kinh doanh.
 - Theo dõi và giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư của các đơn vị thành viên trực thuộc PTSC.
 - Phân tích hoạt động kinh doanh và hiệu quả đầu tư của PTSC.
 - Lập và trình duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư.
 - Thực hiện đầu tư, mua sắm trong nước.
 - Theo dõi, kiểm tra thực hiện đầu tư mua sắm trong nước và quản lý tài sản của PTSC.
- *Phòng Phát triển kinh doanh và Quản lý dự án*
- Thực hiện công tác Marketing phát triển thị trường, tìm kiếm khách hàng, nhà cung cấp,...
 - Triển khai thực hiện các dự án, dịch vụ lớn của PTSC.
- *Phòng Thương Mại*
- Tổ chức thực hiện công tác Thương mại, làm đầu mối quản lý hoạt động thương mại trong toàn PTSC.
 - Thực hiện công tác quảng bá thương hiệu, nâng cao uy tín của thương hiệu PTSC trên thị trường trong nước và quốc tế.
- *Phòng An toàn Chất lượng*
- Giám sát, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của PTSC trên các lĩnh vực An toàn, Chất lượng, Sức khỏe, Môi trường thỏa mãn đầy đủ các quy định của Nhà nước, các Công ước quốc tế và các yêu cầu của khách hàng.
 - Giám sát, quản lý công tác bảo hiểm cho các rủi ro, giải quyết các vấn đề tranh chấp, khiếu nại, bảo hiểm phát sinh trong quá trình hoạt động của PTSC.
 - Tư vấn tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc PTSC, Trưởng các phòng ban PTSC, các đơn vị về các vấn đề an toàn chất lượng, môi trường cho các hoạt động sản xuất của PTSC, đảm bảo sức khỏe cho người lao động.

5. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn CP của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn tại thời điểm 27/07/2007

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	22 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội	60.000.000	600.000.000.000	60%
2	Công ty Tài chính Dầu khí	72F Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội	8.702.122	87.021.220.000	8,70%

Bảng 2: Danh sách cổ đông sáng lập theo GCNĐKKD tại thời điểm 12/3/2007

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Tập đoàn Dầu khí QG Việt Nam	22 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội	60.000.000	600.000.000.000	60%
2	Công ty Tài chính Dầu khí	72F Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội	3.579.944	35.799.440.000	3,58%
3	Phạm Hùng Cường	Số 9 Tổ 12 Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	2.800	28.000.000	0,0028%

Theo quy định tại Điều 84 Khoản 5 của Luật Doanh Nghiệp “trong thời hạn ba năm kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho cổ đông sáng lập khác, nhưng chỉ được chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của ĐHĐCĐ.”

Trích Khoản 2, Điều 9 trong Điều lệ Tổng Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật dầu khí quy định về việc chuyển nhượng cổ phần của cổ đông sáng lập: “Trong vòng 3 năm đầu kể từ ngày Tổng Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, các cổ đông sáng lập phải cùng nhau sở hữu ít nhất 20% tổng số cổ phần phổ thông được quyền chào bán...”

Bảng 3: Cơ cấu cổ đông thời điểm 27/07/2007

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông sáng lập	63.582.744	635.827.440.000	63,58%
2	Cổ đông phổ thông	36.417.256	364.172.560.000	36,42%
	Tổng cộng	100.000.000	1000.000.000.000	100%
1	Cổ đông nhà nước	60.000.000	600.000.000.000	60%
	Cổ đông đặc biệt (HĐQT, BGD, BKS, KTT)	85.559	855.590.000	0,09%
2	Cổ đông CBCNV	2.482.657	24.826.570.000	2,48%
3	Cổ đông bên ngoài	37.431.784	374.317.840.000	37,43%
	Tổng cộng	100.000.000	1000.000.000.000	100%
1	Cổ đông trong nước	94.199.500	941.995.000.000	94,20%
2	Cổ đông nước ngoài	5.800.500	58.005.000.000	5,80%
	Tổng cộng	100.000.000	1000.000.000.000	100%
1	Cổ đông tổ chức	79.891.397	798.913.970.000	79,89%
2	Cổ đông cá nhân	20.108.603	201.086.030.000	20,11%
	Tổng cộng	100.000.000	1000.000.000.000	100%

6. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của tổ chức đăng ký niêm yết, những Công ty mà tổ chức đăng ký niêm yết đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký niêm yết

Bảng 4: Tổ chức nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phiếu chi phối của PTSC

STT	Tên cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	60.000.000	600.000.000.000	60%
	Tổng cộng	60.000.000	600.000.000.000	60%

Bảng 5: Công ty mà PTSC nắm quyền kiểm soát

STT	Tên công ty	Địa chỉ	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1.	Công ty TNHH1TV Tàu Dịch vụ Dầu khí	Số 73, Đường 30/4, T. Thống Nhất, TP Vũng Tàu	200.000	100%
2.	Công ty TNHH1TV Cảng Dịch vụ Dầu khí	65A, Đ 30/4, P9, TP Vũng Tàu	60.000	100%
3.	Công ty TNHH1TV Dịch vụ Khai thác Dầu khí	Lầu 6, Petrotower, Số 8 Hoàng Diệu, TP Vũng Tàu	60.000	100%
4.	Công ty TNHH1TV Dịch vụ Cơ khí hàng hải	Số 31, Đ 30/4, P9, TP. Vũng Tàu	60.000	100%
5.	Công ty TNHH1TV Đại lý tàu biển PTSC	12 G3 Trung tâm Thương mại, Đ. Nguyễn Thái Học, TP Vũng Tàu	5.000	100%
6.	Công ty TNHH1TV Thương mại và Dịch vụ	Nhà G1-Lầu 2 Khách sạn Thanh Đa, P.27, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	30.000	100%
7.	Công ty TNHH1TV Dịch vụ dầu khí Quảng Ngãi	Số 307 Hùng Vương, Thị xã Quảng Ngãi	40.000	100%
8.	Công ty TNHH1TV Dịch vụ Dầu khí Đà Nẵng	Số 11, Đường 3/2, Q Hải Châu, Đà Nẵng	30.000	100%
9.	Công ty TNHH1TV Dịch vụ Dầu khí Thái Bình	Đ Trần Lãm, P, Trần Lãm, TP Thái Bình	20.000	100%
10.	Công ty TNHH1TV Dịch vụ Dầu khí Nam Định	115C, Ngõ Dầu khí, Đ Giải Phóng, P. Trương Thi, TP Nam Định	15.000	100%
11.	Công ty TNHH1TV Dịch vụ Dầu khí Hải Phòng	Số 427, Đ Đà Nẵng, Q. Ngô Quyền, TP Hải Phòng	15.000	100%

7. Hoạt động kinh doanh

7.1 Sản phẩm chính của Công ty

Tổng công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC) là đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam với chức năng hoạt động đa ngành và chủ yếu cung cấp các dịch vụ kỹ thuật cho ngành công nghiệp dầu khí ở trong và ngoài nước. Cụ thể như sau:

7.1.1. Dịch vụ tàu chuyên dụng:

Dịch vụ tàu chuyên dụng là dịch vụ cho thuê tàu phục vụ công tác vận chuyển, thăm dò, khai thác, khảo sát địa chất công trình... của các nhà thầu dầu khí. Đây là một trong những dịch vụ truyền thống và thế mạnh của PTSC. PTSC hiện đang sở hữu đội tàu gồm 16 chiếc bao gồm các loại tàu dịch vụ dầu khí đa năng (AHTS), tàu định vị động học (DP1 & DP2), tàu kéo, tàu hỗ trợ lặn khảo sát, tàu chống cháy, tàu trục mô, tàu bảo vệ, tàu vận chuyển khí hóa lỏng (LPG),... được vận hành bởi đội ngũ thuyền viên Việt Nam và nước ngoài có năng lực, giàu kinh nghiệm.

Bên cạnh đó, PTSC còn hợp tác với nhiều đối tác trong và ngoài nước nhằm cung cấp các dịch vụ tàu chuyên dụng cho hoạt động dầu khí tại Việt Nam và một số nước trong khu vực. Hiện PTSC cung cấp khoảng 90% dịch vụ tàu chuyên dụng phục vụ hoạt động thăm dò và khai thác dầu khí tại Việt Nam. Các dịch vụ tàu chuyên dụng chủ yếu của PTSC bao gồm các dịch vụ như: dịch vụ vận chuyển hàng, dịch vụ lai đất, công tác cứu hộ, cứu nạn trên biển, dịch vụ vận chuyển các sản phẩm dầu khí, dịch vụ khảo sát địa chấn và khảo sát các công trình biển,...

7.1.2. Dịch vụ cung ứng lao động chuyên ngành dầu khí:

PTSC có một đội ngũ cán bộ kỹ sư, công nhân lành nghề và có trình độ chuyên môn cao phục vụ công tác chế tạo, lắp đặt, khai thác dầu khí, lắp đặt, đấu nối chạy thử và bảo dưỡng sửa chữa công trình dầu khí cũng như cung ứng thuyền viên cho các loại tàu dịch vụ chuyên ngành. Đa số cán bộ công nhân viên đã được tích lũy kinh nghiệm qua các dự án, các hợp đồng làm việc tại các công trình dầu khí lớn trong và ngoài nước. Tất cả số lao động trực tiếp đều được đào tạo và cấp chứng chỉ an toàn quốc tế HUET, BOSET. PTSC đã thiết lập hệ thống đào tạo “Competency Based Training and Assessment” (CBTA) được áp dụng cho tất cả các chức danh làm việc trên các công trình dầu khí như: các chức danh thuyền viên phục vụ phương tiện nổi chuyên ngành dầu khí; các chức danh phục vụ cho ngành khai thác (đốc công, kỹ sư và kỹ thuật viên khai thác, đốc công,...); các chức danh phục vụ cho ngành công nghiệp xây lắp, bảo dưỡng (kỹ sư thiết kế thi công, kỹ sư giám sát thi công, kỹ sư quản lý dự án, và các công nhân kỹ thuật thuộc các lĩnh vực); và các chức danh phục vụ trên bờ (kỹ sư, kỹ thuật viên, chuyên viên mua sắm hậu cần, nhân viên chuyên môn nghiệp vụ...).

7.1.3. Dịch vụ căn cứ Cảng:

Dịch vụ căn cứ Cảng là dịch vụ cho thuê cầu cảng, bến bãi, kho xưởng, nhà văn phòng, cung cấp dịch vụ hậu cần cũng như các phương tiện, thiết bị vận chuyển, nâng hạ ... phục vụ công tác sản xuất kinh doanh của các nhà thầu. Hơn một thập kỷ qua với những nỗ lực phát triển không ngừng phù hợp với xu hướng phát triển và hội nhập quốc tế của ngành dầu khí Việt Nam, PTSC đã xây dựng được hệ thống căn cứ cảng dịch vụ dầu khí tại Đà Nẵng, Dung Quất, Quảng Ngãi, Phú Mỹ...và đặc biệt là căn cứ cảng dịch vụ dầu khí tại Vũng Tàu. Đây là Cảng chính cung cấp hỗ trợ dịch vụ Cảng và hậu cần cho toàn bộ các hoạt động chính về thăm dò và khai thác của các nhà thầu dầu khí tại Việt Nam, với 07 cầu tàu có tổng chiều dài cầu cảng là 450 mét, độ sâu là 9.3 mét, có thể cung cấp dịch vụ cho cùng một lúc từ 8 – 9 tàu với trọng tải tàu lên tới 20.000 tấn, hệ thống kho bãi với 3.000 mét vuông văn phòng, 17.000 mét vuông nhà kho và khoảng 140.000 mét vuông kho bãi. Với cơ sở hạ tầng và trang thiết bị hiện có, PTSC cung cấp toàn bộ các dịch vụ về cảng và hậu cần liên quan.

7.1.4. Dịch vụ Đại lý tàu biển:

Với chiến lược cung cấp đa dạng các loại hình dịch vụ cho các nhà thầu dầu khí hoạt động tại Việt Nam, với tư cách là thành viên của Tổ chức VISABA, từ năm 1993, PTSC đã chính thức cung cấp dịch vụ đại lý tàu biển. Cho tới nay, PTSC đã cung cấp dịch vụ đại lý cho hàng trăm chủ tàu, nhà cho thuê tàu, nhà thầu dầu khí tại Việt Nam và nước ngoài với các dịch vụ chất lượng, hiệu quả cho các giàn khoan dầu, tàu dịch vụ, tàu nghiên cứu khoa học, khảo sát địa chấn, tàu chở hàng hóa và chở dầu thô, v.v...

7.1.5. Dịch vụ cung ứng vật tư thiết bị:

Dịch vụ cung ứng vật tư thiết bị là dịch vụ cung cấp các loại vật tư, thiết bị và phụ tùng nhằm đáp ứng mọi nhu cầu của các nhà thầu dầu khí. Trong quá trình hoạt động, PTSC đã phát triển một mạng lưới quốc tế rộng khắp với rất nhiều nhà cung cấp thiết bị vật tư trong lĩnh vực dầu khí và hàng hải, qua đó đảm bảo luôn đáp ứng những yêu cầu cao nhất của khách hàng với giá cả cạnh tranh và giao hàng nhanh.

Phạm vi cung ứng vật tư thiết bị bao gồm: các phụ tùng chuyên dùng cho ngành như: ống chống, cần khoan, thiết bị đầu giếng, bơm thủy lực, bơm áp suất cao, dụng cụ kiểm tra kết cấu kim loại, trang thiết bị phục vụ các hệ thống tự động hóa, v.v...

7.1.6. Dịch vụ kinh doanh, vận chuyển các sản phẩm dầu khí:

PTSC đã xây dựng được một mạng lưới rộng rãi kinh doanh nhiên liệu và các sản phẩm dầu khí bao gồm 21 cây xăng và mạng lưới phân phối tại các tỉnh phía Bắc như Hải Phòng, Nam Định, Thái Bình và một số tỉnh miền Trung như Quảng Ngãi và Đà Nẵng chuyên bán buôn, bán lẻ xăng dầu cũng như cung cấp nhiên liệu cho các khu công nghiệp và các đơn vị doanh nghiệp.

Từ quý I năm 2004, PTSC đã đưa vào vận hành và sử dụng 02 kho trung chuyển các sản phẩm dầu khí tại Liên Chiểu – Đà Nẵng (dung tích 7.000 m³) và tại Vụ Bản - Nam Định (dung tích bể chứa 3.000m³). Với các kho trung chuyển sản phẩm trên cùng với các phương tiện, cơ sở vật chất kỹ thuật khác, PTSC sẽ tiếp tục phát triển lĩnh vực này, đáp ứng nhu cầu kinh doanh nhiên liệu trong nước ngày càng tăng.

6.1.7. Dịch vụ kinh doanh khách sạn, nhà văn phòng:

Nằm trong chiến lược đa dạng hóa các lĩnh vực dịch vụ, trong những năm qua PTSC đã và đang tiến hành xây dựng hệ thống khách sạn tại trung tâm lớn của đất nước nhằm mục đích phục vụ nghỉ dưỡng cho các cán bộ công nhân viên chức dầu khí và là nơi tổ chức hội nghị, hội thảo của các đơn vị trong và ngoài ngành. Hiện tại, Tổng Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí đang quản lý và khai thác 2 khách sạn tại Hải Phòng (Holiday Mansion), Đà Nẵng (AMI Hotel) và cao ốc văn phòng PETROVIETNAMTOWER tại TP. Hồ Chí Minh

Cao ốc văn phòng PETROVIETNAMTOWER được trang bị đầy đủ tiện nghi với hệ thống máy lạnh, thang máy, báo cháy tự động, thoát hiểm dự phòng, nguồn điện dự phòng và dịch vụ an ninh chuyên nghiệp. Với vị trí thuận lợi ngay tại trung tâm TP.HCM cùng với sự hoàn hảo của các dịch vụ, tòa nhà PETROVIETNAMTOWER cung cấp địa điểm văn phòng làm việc tốt cho các hoạt động kinh doanh, giao dịch thương mại và các loại hình dịch vụ khác theo tiêu chuẩn quốc tế.

7.1.8. Dịch vụ cung cấp, quản lý vận hành và bảo dưỡng tàu xử lý/chứa và xuất dầu thô (FPSO/FSO). Đây là một trong số các dịch vụ thế mạnh của PTSC. Cho đến nay, PTSC đã sở hữu và đồng sở hữu một đội tàu FPSO/FSO bao gồm:

- FPSO Ruby Princess, trọng tải 141,000 DWT với công suất 30.000 thùng/ngày, hiện đang được PTSC vận hành phục vụ khai thác mỏ Hồng Ngọc (Ruby) theo hợp đồng cho thuê tàu với công ty Petronas Carigali Vietnam (PCV),
- FSO MV-12, sức chứa 300.000 thùng dầu thô, hiện đang phục vụ khai thác mỏ Rồng Đồi - Rồng Tây cho Công ty Dầu khí Quốc gia Hàn Quốc (KNOC),
- FSO-5, sức chứa khoảng 1,1 triệu thùng dầu thô, hiện đang được đóng mới và sẽ được PTSC vận hành phục vụ khai thác tại mỏ Bạch Hồ của Liên doanh Dầu khí Việt-Xô (VSP).

Ngoài ra, PTSC cũng tham gia cung cấp nhân sự và các dịch vụ hỗ trợ khác cho các tàu chứa dầu thô hoạt động tại Việt Nam như FPSO Rạng Đông 1, FSO MV-9, v.v. PTSC cũng đang cùng với đối tác nước ngoài triển khai một số dự án FPSO/FSO khác tại Việt Nam và trong khu vực.

7.1.9. Dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối, chạy thử các công trình dầu khí ngoài khơi

Cùng với các đối tác trong và ngoài nước, PTSC đảm nhiệm cung cấp các dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối, chạy thử các công trình dầu khí ngoài khơi. Cho đến nay, PTSC đã thực hiện thành công vận chuyển, lắp đặt, đấu nối và chạy thử nhiều dự án quan trọng cho các nhà thầu dầu khí trong và ngoài nước như giai đoạn 2 và giai đoạn 4 dự án phát triển mỏ PM-3 của Talisman Malaysia Ltd., dự án RBDP-B của Petronas Carigali Vietnam Ltd., dự án đường ống dẫn khí PM3 - Cà Mau, dự án phát triển mỏ của JVPC,...

7.1.10. Dịch vụ vận hành và bảo dưỡng (O&M)

Trong thời gian qua, PTSC đã rất thành công trong việc cung cấp các dịch vụ vận hành và bảo dưỡng (O&M) các công trình dầu khí tại Việt Nam, bao gồm dự án Nam Côn Sơn cho BP Việt Nam; quản lý thành giàn công nghệ trung tâm cho dự án Rạng Đông cho JVPC; dự án Ruby-B cho Petronas Carigali Việt Nam,... Hiện PTSC đang cung cấp vận hành cho nhà máy điện, nhà máy lọc dầu của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam.

7.1.11. Dịch vụ ROV (Remote Operation Vehicle) & khảo sát, lắp đặt và bảo dưỡng công trình ngầm

Ngoài thiết bị ROV (loại Robot làm việc ngầm dưới nước điều khiển từ xa) do PTSC sở hữu, PTSC còn hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước cung cấp tất cả các loại hình dịch vụ liên quan đến việc khảo sát giàn khoan và tuyến ống, hỗ trợ khoan, xây lắp và sửa chữa tuyến cáp ngầm. Dịch vụ ROV do PTSC cung cấp hiện chiếm trên 90% thị phần ROV trong nước.

7.1.12. Dịch vụ cơ khí chế tạo và đóng mới các công trình dầu khí:

Dịch vụ cơ khí chế tạo và đóng mới các công trình dầu khí là dịch vụ gia công lắp ráp, chế tạo, vận chuyển và lắp đặt các cấu kiện, thiết bị dầu khí, chạy thử, bảo dưỡng, sửa chữa, đóng mới, hoán cải các phương tiện nổi, thực hiện các dự án EPIC và hợp đồng chia khóa trao tay và các công việc khác liên quan đến lĩnh vực cơ khí hàng hải.

Kể từ khi phát triển lĩnh vực dịch vụ này, PTSC đã trúng thầu và thực hiện thành công hàng loạt các dự án lớn và vừa như: Total Package Solution (TPS) do Công ty Chế biến và Kinh doanh các sản phẩm khí (PVGC) làm Chủ đầu tư; Dự án module khối nhà ở 140 người (LQ-CPC/99) do XNLD Vietsovpetro (VSP) làm Chủ đầu tư; Dự án lắp đặt trạm nén khí đầu vào nhà máy Dinh Cố (GPP); Dự án bồn chứa Condensate Nam Côn Sơn (NCSCSP); Dự án Talisman với việc chế tạo các cấu kiện gồm khối nhà ở 48 người và các cầu dẫn, tháp đước; Dự án Phát triển mỏ Rạng Đông bao gồm việc chế tạo giàn đầu giếng WHP S1 và hai cầu dẫn; Dự án NULQ với khối nhà ở 63 người; Dự án cải tạo giàn đầu giếng N1 do Công ty JVPC làm chủ đầu tư; Dự án Sư Tử Đen của chủ đầu tư Cửu Long JOC; Dự án đóng mới giàn công nghệ đầu giếng Ruby-B của chủ đầu tư PCV v.v... Hiện PTSC đang thực hiện dự án chế tạo Compressor Module cho chủ đầu tư BP và 3 giàn đầu giếng cho chủ đầu tư Talisman.

7.1.13. Dịch vụ sản xuất kinh doanh nước khoáng:

Sản xuất và kinh doanh nước khoáng 'Tiền Hải/Wells' là một trong những dịch vụ hướng vào thị trường nội địa của PTSC do Công ty TNHH Dịch vụ Dầu khí Thái Bình trực tiếp quản lý và khai thác theo tiêu chuẩn quốc tế.

Từ năm 1992, sản phẩm nước khoáng 'Tiền Hải/ Wells' (khai thác dưới độ sâu 450m, được đánh giá là nguồn nước khoáng sâu nhất Việt Nam và đảm bảo vô trùng tuyệt đối) đã chính thức đưa ra thị trường phục vụ người tiêu dùng. Với hệ thống dây chuyền trang thiết bị hiện đại của Italy, nước khoáng 'Tiền Hải/ Wells' đã thực sự khẳng định tiêu chuẩn và được Viện y học Pasteur chứng nhận là sản phẩm nước khoáng đạt tiêu chuẩn chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm. Được sự bình chọn của người tiêu dùng, năm 1999, 2000, 2001, nước

khoáng 'Tiền Hải/ Wells' đạt danh hiệu “hàng Việt Nam chất lượng cao” và đứng trong “Topten Made in Vietnam” tại hội chợ Hàng Việt Nam chất lượng cao năm 2002.

Bảng 6: Cơ cấu doanh thu của từng loại dịch vụ

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Dịch vụ	Năm 2005		Năm 2006		Quý I/2007	
		Doanh thu	Tỷ trọng	Doanh thu	Tỷ trọng	Doanh thu	Tỷ trọng
1	Dịch vụ tàu chuyên dụng	1.181.992	36,42%	1.554.916	34,57%	357.620	38,99%
2	Dịch vụ đại lý tàu biển	5.571	0,17%	6.72	0,15%	1.086	0,12%
3	Dịch vụ căn cứ dầu khí	147.245	4,54%	223.186	4,96%	57.249	6,24 %
4	Dịch vụ lao động	61.363	1,89%	52.959	1,18%	5.844	0,64%
5	Dịch vụ kinh doanh nhiên liệu	369.104	11,37%	457.213	10,17%	142.934	15,58%
6	Dịch vụ SX KD nước khoáng	14.48	0,45%	15.711	0,35%	1.881	0,20 %
7	Dịch vụ các dự án	538.603	16,60%	199.013	4,43%	9.701	1,06 %
8	Dịch vụ tàu FPSO	142.055	4,38%	139.668	3,11%	47,385	5,17 %
9	Dịch vụ O & M	18.028	0,56%	61.876	1,38%	7.800	0,85 %
10	Dịch vụ cơ khí chế tạo	192.074	5,92%	341.001	7,58%	95.455	10,41%
11	Dịch vụ khảo sát ROV	41.889	1,29%	69.482	1,54%	2.721	0,3 %
12	Dịch vụ khác	532.858	16,42%	1.375.700	30,59%	187.779	20,47 %
	TỔNG CỘNG	3.245.261	100%	4.497.445	100%	917.455	100%

Nguồn: Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật dầu khí

Bảng 7: Cơ cấu lợi nhuận của từng loại dịch vụ

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Dịch vụ	Năm 2005		Năm 2006		Quý I/2007	
		Lợi nhuận	Tỷ trọng	Lợi nhuận	Tỷ trọng	Lợi nhuận	Tỷ trọng
I	Lợi nhuận từ hoạt động SXKD	218.591		244.949		50.454	
1	Dịch vụ tàu chuyên dụng	51.447	23,12%	71.922	28,72%	19.113	37,49%
2	Dịch vụ đại lý tàu biển	1.898	0,85%	3.513	1,40%	784	1,54%
3	Dịch vụ căn cứ dầu khí	31.066	13,96%	51.999	20,77%	12.504	24,53%
4	Dịch vụ lao động	13.249	5,95%	12.668	5,06%	-428	-0,84%
5	Dịch vụ kinh doanh nhiên liệu	-4.772	-2,14%	-3.769	-1,51%	340	0,67%
6	Dịch vụ SXKD nước khoáng	-4.001	-1,80%	-4.293	-1,71%	-331	-0,65%
7	Dịch vụ các dự án	46.471	20,88%	12.443	4,97%	1.593	3,13%
8	Dịch vụ tàu FPSO	12.632	5,68%	22.616	9,03%	10.543	20,68%
9	Dịch vụ O & M	4.06	1,82%	25.177	10,06%	-925	-1,81%
10	Dịch vụ cơ khí chế tạo	51.418	23,10%	29.783	11,90%	1.502	2,95%
11	Dịch vụ khảo sát ROV	238	0,11%	5.989	2,39%	-391	-0,77%
12	Dịch vụ khác	14.884	6,69%	16.903	6,75%	6.149	12,06%
II	Lợi nhuận từ hoạt động khác	3.959	1,78%	5.431	2,17%	523	1,03%
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	222.55	100%	250.38	100%	50.977	100%

Nguồn: Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật dầu khí

Năm 2006, doanh thu và lợi nhuận của PTSC tăng so với năm 2005 và là năm PTSC đạt doanh thu và lợi nhuận cao nhất kể từ khi thành lập tới nay. Trong năm 2006, các dịch vụ chủ chốt của PTSC là: dịch vụ tàu chuyên dụng, dịch vụ căn cứ dầu khí, dịch vụ tàu FPSO, dịch vụ lao động phát triển tương đối ổn định.

Các dịch vụ chiếm tỷ trọng cao nhất trong tổng doanh thu là: dịch vụ tàu chuyên dụng, dịch vụ kinh doanh nhiên liệu, dịch vụ cơ khí chế tạo. Doanh thu từ hoạt động dịch vụ tàu chuyên dụng năm 2006 tăng 372,9 tỷ so với năm 2005 (tương đương tăng 31,55%) do nhu cầu thị trường và giá thuê tàu tăng. Doanh thu từ hoạt động dịch vụ kinh doanh nhiên liệu tăng 88 tỷ (tương đương tăng 23,87%) do giá nhiên liệu tăng và thị trường nhiên liệu được mở rộng. Dịch vụ có mức tăng cao nhất là dịch vụ cơ khí chế tạo, doanh thu của dịch vụ này năm 2006 tăng 148,9 tỷ so với năm 2005 (tương đương tăng 77,53%). Nguyên nhân là PTSC đã ký kết và thực hiện các dự án lớn như: dự án Bunga Orkit thực hiện cho chủ đầu tư Talisman- khách hàng tại Malaysia; dự án giàn nén khí – BP Compression Module cho công ty BP; gia công chế tạo cọc thép cho nhà máy lọc dầu Dung Quất.

Lợi nhuận từ hoạt động dịch vụ tàu chuyên dụng năm 2006 tăng 20 tỷ so với năm 2005 (tương đương tăng 38,87 %) do nhu cầu thị trường về tàu chuyên dụng và giá thuê tàu tăng. Lợi nhuận từ dịch vụ căn cứ dầu khí năm 2006 tăng 20,9 tỷ (tương đương tăng 67,38% so với năm 2005) do trong năm 2006 nhà máy lọc dầu Dung Quất bắt đầu được triển khai xây dựng nên dịch vụ căn cứ cảng của PTSC tại Quảng Ngãi phát triển và tăng mạnh. Ngoài ra, tại Đà Nẵng việc triển khai khoan thăm dò dầu khí của các nhà thầu nước ngoài cũng phát triển nên dịch vụ căn cứ dầu khí tại Đà Nẵng của PTSC cũng tăng. Lợi nhuận dịch vụ tàu FPSO 9,98 tỷ (tương đương tăng 79,03% so với năm 2005). Nguyên nhân là từ năm 2005 trở về trước, việc quản lý và vận hành tàu chứa và xử lý dầu thô Ruby Princess PTSC phải thuê nhà thầu Modec nước ngoài thực hiện. Kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2006 PTSC đã đủ khả năng kỹ thuật và năng lực quản lý, chính thức trực tiếp thay thế chuyên gia nước ngoài quản lý, vận hành tàu, đảm bảo tàu hoạt động ổn định, hiệu quả, an toàn. Tổng thời gian hoạt động của tàu (uptime) đạt 99,84%. Việc PTSC tự quản lý và vận hành tàu chứa và xử lý dầu thô Ruby Princess đã giúp cho chi phí dịch vụ này giảm đáng kể, giúp cho lợi nhuận dịch vụ tàu FPSO tăng.

7.2 Nguyên vật liệu

Để phát triển kinh doanh, PTSC đã phát triển mạng lưới quốc tế rộng khắp với nhiều nhà sản xuất, nhà cung cấp trên thế giới để đảm bảo vật tư nguyên liệu cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Đối với lĩnh vực kinh doanh dịch vụ tàu thuyền, dịch vụ lao động, dịch vụ căn cứ Cảng, đại lý tàu biển, dịch vụ khách sạn, dịch vụ khai thác dầu khí, sản xuất và kinh doanh nước khoáng..., do đặc thù lĩnh vực kinh doanh là cung cấp dịch vụ dựa trên nguồn cơ sở vật chất và máy móc thiết bị đầu tư ban đầu, các nguyên vật liệu, vật tư tiêu hao chủ yếu là nhiên liệu để vận hành các máy móc thiết bị và các phụ tùng, phụ kiện để sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị trong quá trình vận hành nên tỷ trọng nguyên vật liệu trong giá vốn hàng bán đối với các loại hình dịch vụ này không cao. Do đó, tác động của giá nguyên vật liệu không ảnh hưởng lớn đến doanh thu và lợi nhuận.

Đối với loại hình dịch vụ cung ứng vật tư thiết bị, kinh doanh nhiên liệu, giá nguồn hàng đầu vào chiếm tỉ lệ chủ yếu trong tổng giá vốn hàng bán. Tuy nhiên, do lợi nhuận của các loại hình dịch vụ này được tính toán theo tỉ lệ % từ chi phí đầu vào rồi mới xác định mức giá cho khách hàng nên việc biến động giá cả vật tư cũng không ảnh hưởng lớn đến lợi nhuận của Công ty.

Riêng đối với dịch vụ chế tạo đóng mới các cấu kiện dầu khí, tỷ trọng nguyên vật liệu chiếm khoảng 40% tổng giá thành. Các nguyên vật liệu chủ yếu cho loại hình dịch vụ này là các loại thép dầm, thép ống, thép tấm có tiêu chuẩn cao để chế tạo, lắp đặt cấu kiện dầu khí; các vật tư, thiết bị ngành điện, máy móc thiết bị chuyên dụng lắp đặt trên giàn như máy phát điện, thiết bị xử lý trung tâm, các hệ thống ống dẫn khí, dầu, bồn chứa; trang thiết bị nội thất phục vụ cho người lao động trên sàn... Việc biến động về giá của các nguyên vật liệu này sẽ gây ảnh hưởng không nhỏ đến giá thành của sản phẩm, do đó ảnh hưởng đến hiệu quả lợi nhuận. Tuy nhiên, do đây là mô hình sản xuất theo dự án, việc tổ chức thực hiện dự án được tính toán, lên kế hoạch từ trước khi chào giá và được theo dõi trong suốt quá trình thi công nên các rủi ro của việc biến động giá đều được dự phòng từ trước. Ngoài ra, PTSC có nhiều nhà cung cấp thiết bị vật tư trong lĩnh vực dầu khí và hàng hải. Vì vậy việc cung ứng vật tư thiết bị để phục vụ cho loại hình dịch vụ này cũng không phải chịu lệ thuộc nhiều vào bất kỳ nhà cung cấp nào.

7.3 Chi phí sản xuất: Cơ cấu chi phí giá vốn của các loại hình dịch vụ như sau:

Bảng 8: Cơ cấu chi phí của từng loại dịch vụ

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Dịch vụ	Năm 2005		Năm 2006		Quý I/2007	
		Giá vốn	Tỷ trọng	Giá vốn	Tỷ trọng	Giá vốn	Tỷ trọng
1	Dịch vụ tàu chuyên dụng	1.100.217	37,73%	1.466.223	35,31%	329.702	38,76 %
2	Dịch vụ đại lý tàu biển	2.234	0,08%	1.661	0,04%	279	0,03%
3	Dịch vụ căn cứ dầu khí	109.167	3,74%	139.806	3,37%	44.158	5,19%
4	Dịch vụ lao động	40.792	1,40%	36.574	0,88%	6.144	0,72%
5	Dịch vụ kinh doanh nhiên liệu	359.838	12,34%	468.212	11,27%	139.481	16,4 %
6	Dịch vụ SX KD nước khoáng	13.769	0,47%	13.916	0,34%	2.033	0,24 %
7	Dịch vụ các dự án	490.566	16,82%	182.161	4,39%	7.896	0,93 %
8	Dịch vụ tàu FPSO	126.683	4,34%	91.768	2,21%	36.842	4,33%
9	Dịch vụ O & M	16.239	0,56%	35.678	0,86%	8.725	1,03 %
10	Dịch vụ cơ khí chế tạo	135.163	4,64%	331.975	7,99%	91.874	10,8%
11	Dịch vụ khảo sát ROV	41.128	1,41%	64.103	1,54%	3.053	0,36%
12	Dịch vụ khác	480.14	16,47%	1.320.729	31,80%	180.365	21,21%
	TỔNG CỘNG	2.915.936	100%	4.152.806	100%	850.552	100%

Nguồn: Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật dầu khí

Bảng 9: Cơ cấu các loại chi phí

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Chi phí	Năm 2005		Năm 2006		Quý I/2007	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Giá vốn hàng bán	2.915.936	95,63%	4.152.806	96,88%	850.552	95,44 %
2	Chi phí bán hàng	36.493	1,20%	41.555	0,97%	10.977	1,23%
3	Chi phí quản lý	57.666	1,89%	34.719	0,81%	9.003	1,01%
4	Chi phí khác	39.228	1,29%	57.655	1,34%	20.662	2,32%
	Tổng cộng	3.049.324	100%	4.286.735	100%	891.193	100%

Nguồn: Số liệu dựa theo Báo cáo kiểm toán PTSC 2006

Trong bối cảnh cạnh tranh quốc tế trong lĩnh vực dầu khí, để đáp ứng nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh; cơ cấu chi phí của PTSC tương đối hợp lý và chấp nhận được. Mức tăng và tỷ trọng tăng chi phí của từng loại hình dịch vụ năm 2006 so với năm 2005 phù hợp với việc tăng doanh thu và lợi nhuận. Riêng đối với dịch vụ tàu FPSO chi phí năm 2006 giảm so với năm 2005 (giảm 35 tỷ) do năm 2006 PTSC chính thức trực tiếp quản lý và vận hành tàu chứa và xử lý dầu thô Ruby Princess thay thế việc phải thuê nhà thầu nước ngoài quản lý và vận hành tàu như những năm trước. Để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh PTSC đang tiến hành một số biện pháp hạ thấp chi phí quản lý và chi phí tài chính mặt khác vẫn đảm bảo chất lượng dịch vụ theo yêu cầu.

7.4 Trình độ công nghệ

Với mục tiêu phát triển ổn định, bền vững, giữ vững tốc độ tăng trưởng, không ngừng nâng cao năng lực cạnh tranh, từng bước vươn lên chiếm lĩnh và mở rộng thị trường, PTSC luôn tìm kiếm đổi mới công nghệ, ứng dụng các thành tựu về khoa học quản lý cũng như công nghệ. Đến nay, PTSC đang sở hữu nguồn cơ sở vật chất hiện đại, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu khắt khe của các nhà thầu dầu khí và được khách hàng tín nhiệm. Sau đây là một số cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị đặc trưng của PTSC hiện đang phục vụ sản xuất kinh doanh.

Bảng 10: Bảng tổng hợp cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị

TT	Khoản mục	Mô tả trình độ công nghệ, công suất
1	Đội tàu PTSC	Gồm 16 tàu chuyên dụng dịch vụ phục vụ công tác vận chuyển, thăm dò và khai thác dầu khí. Một số tàu được đóng từ sau năm 2000 được trang bị hệ thống định vị động học DP1, DP2 có trình độ công nghệ tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.
2	Căn cứ Cảng Hạ Lưu Vũng Tàu	Đây là cảng chính cung cấp hỗ trợ dịch vụ Cảng và hậu cần cho toàn bộ các hoạt động chính về thăm dò và khai thác của các nhà thầu dầu khí tại Việt Nam, với 07 cầu tàu với tổng chiều dài cầu cảng là 450 mét với độ sâu là 9.3 mét, có thể cung cấp dịch vụ cho cùng một lúc từ 8 – 9 tàu với trọng tải tàu lên tới 20.000 tấn, hệ thống kho bãi với 3.000 mét vuông văn phòng, 17.000 mét vuông nhà kho và khoảng 140.000 mét vuông kho bãi. Cảng được trang bị hiện đại gồm các hệ thống xếp dỡ hàng, các kho chứa hàng rời, các xe tải hạng nặng lên đến 60 ³ , xe cầu các loại với sức nâng từ 30-160 tấn...
3	Tàu chứa dầu FPSO/FSO	<ul style="list-style-type: none"> – Hiện PTSC là Công ty đầu tiên tại Việt Nam sở hữu tàu FPSO Ruby Princess với sức chứa 1 triệu thùng và công suất 30.000 thùng/ngày, được trang thiết bị tiên tiến, được đăng kiểm DNV cấp theo tiêu chuẩn quốc tế. – PTSC cũng đồng sở hữu tàu MV12, với sức chứa 300.000 thùng đóng năm 2006. Tàu được trang bị hiện đại và hiện đang hoạt động tại mỏ Rồng Đồi. – Tàu FPSO5 đang được đóng mới theo thiết kế nước ngoài dung tích hơn 1.000.000 thùng dầu và dự kiến đi vào hoạt động năm 2008.
4	Các phương tiện, thiết bị phục vụ khảo sát	<ul style="list-style-type: none"> – Thiết bị khảo sát Robot lặn ngầm (ROV-Panther plus) có thể làm việc ở độ sâu 1000m, – Tàu định vị động học DP, – Các loại tàu hỗ trợ như: tàu kéo, tàu dịch vụ, tàu khảo sát,...
5	Các xưởng cơ khí chế tạo, xưởng cơ khí bảo dưỡng	Được đầu tư trang bị hàng loạt các máy móc thiết bị hiện đại để phục vụ công tác chế tạo đóng mới, bảo dưỡng sửa chữa các công trình dầu khí như máy hàn tự động LT7, máy hàn tự phát Miller DU-OP, tổ hợp máy hàn 6 kim, máy nén khí chạy điện 900cfm, máy phát điện, máy nén khí chạy bằng động cơ diesel, máy đo nồng độ Ferit trong thép, bộ công cụ dụng cụ chuyên dụng để chế tạo ống GRE cùng hàng nghìn các công cụ dụng cụ hiện đại khác.

7.5 Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Là một công ty hoạt động trong lĩnh vực kỹ thuật, công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới luôn được PTSC luôn chú trọng. Cụ thể các lĩnh vực luôn được PTSC tập trung nghiên cứu và phát triển như: Tàu chứa dầu thô, O&M, ROV, khảo sát địa chất công trình,...

- Hiện PTSC vẫn đẩy mạnh công tác nghiên cứu và phát triển, đặc biệt là các dịch vụ kỹ thuật cao. Đẩy mạnh hợp tác, liên doanh, liên kết các dịch vụ mới, qua đó để đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và chuyển giao công nghệ.
- PTSC đã mạnh dạn chủ động đầu tư các trang thiết bị hiện đại với công nghệ tiên tiến để đảm nhận các dịch vụ kỹ thuật cao.
- PTSC cũng đang tiếp tục tận dụng các nguồn lực hiện có về cơ sở vật chất kỹ thuật để đa dạng hoá các loại hình dịch vụ tiềm năng như: đóng tàu, vận tải sản phẩm dầu khí,...
- PTSC hiện đang đẩy mạnh các hoạt động đầu tư chính, tham gia các dự án về năng lượng công nghiệp và có cơ hội trên thị trường.

Với phương châm “**cung cấp các giải pháp hiệu quả và có lợi nhất cho khách hàng trên cơ sở đảm bảo lợi nhuận hợp lý của Công ty**”, việc nghiên cứu và phát triển dịch vụ mới là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của PTSC.

7.6 Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm dịch vụ

7.6.1 Hệ thống quản lý chất lượng đang áp dụng

PTSC áp dụng đồng bộ Hệ thống Quản lý Chất lượng (QMS) theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 cho tất cả các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của PTSC. Hệ thống Quản lý Chất lượng của PTSC từ trụ sở điều hành cho đến tất cả các đơn vị cung cấp dịch vụ tới khách hàng đều đã được xây dựng và duy trì phù hợp với tiêu chuẩn ISO 9001:2000 và được đánh giá giám sát hàng năm bởi Công ty Chứng nhận Quốc tế DNV (Det Norske Veritas).

Bên cạnh đó, các hệ thống quản lý An toàn, Sức khỏe và Môi trường (OHSAS), An toàn, An ninh Hàng hải (ISM, ISPS), Quản lý Môi trường (ISO 14001) được áp dụng đồng bộ và khoa học tại các đơn vị sản xuất nhằm đảm bảo an toàn tính mạng của người lao động, phòng tránh thiệt hại tài sản, tổn hại môi trường hay gây ảnh hưởng đến cộng đồng dân cư và các bên quan tâm khác.

7.6.2 Bộ phận kiểm tra chất lượng của PTSC, Quy trình kiểm tra chất lượng

Do đặc điểm của PTSC là nhà cung cấp dịch vụ cho nên chất lượng của sản phẩm mà PTSC cung cấp cho khách hàng chính là sự hài lòng, thoả mãn của khách hàng sau khi sử dụng dịch vụ của PTSC. Vì lý do này cho nên sự cam kết mạnh mẽ của PTSC đối với việc thoả mãn các yêu cầu của khách hàng được thể hiện xuyên suốt từ Ban lãnh đạo Tổng Công ty cho đến từng đơn vị thành viên. Thông qua các chương trình cải tiến, hội nghị khách hàng, đánh giá, giám sát của bên thứ 3, tự kiểm tra, đánh giá... PTSC đã xác định được các yêu cầu về chất lượng sản phẩm dịch vụ của các khách hàng khác nhau và tìm ra những biện pháp thích hợp để đáp ứng được những yêu cầu khác nhau này với chi phí tiết kiệm nhất, đảm bảo mục tiêu vừa mở rộng thị trường đi đôi với việc nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Chất lượng các sản phẩm cơ khí, chế tạo được đảm bảo từ khâu thiết kế, kiểm tra vật tư đến giám sát chế tạo và bàn giao cho khách hàng thông qua đội ngũ cán bộ kỹ thuật và QA/QC có năng lực, giàu kinh nghiệm và chuyên nghiệp theo các tiêu chuẩn được công nhận rộng rãi trên thế giới như API, ASME v.v...

7.7 Hoạt động Marketing

Là một đơn vị dịch vụ, công tác Marketing luôn được PTSC coi trọng và triển khai phù hợp với chiến lược phát triển của đơn vị. Các hoạt động marketing được triển khai đồng bộ từ cấp Tổng công ty đến các đơn vị trực thuộc bao gồm việc duy trì và xây dựng quan hệ với các khách hàng, quảng bá thương hiệu PTSC, nâng cao chất lượng dịch vụ, xây dựng mức giá cạnh tranh và linh hoạt...

7.7.1 Khách hàng và đối thủ cạnh tranh

Qua hơn 14 năm phát triển, bằng chất lượng và năng lực dịch vụ của mình, PTSC đã tạo dựng được một chỗ đứng vững chắc trong thị trường dầu khí tại Việt Nam, đặc biệt đối với các loại hình dịch vụ truyền thống như tàu chuyên ngành, căn cứ cảng, cơ khí chế tạo, khai thác...vv. PTSC cũng đã xây dựng được mối quan hệ tốt đẹp với các khách hàng và được khách hàng đánh giá cao về chất lượng và ý thức dịch vụ. Nhiều dịch vụ của PTSC đang nắm giữ thị phần cao (trên 90%) tại Việt Nam như dịch vụ căn cứ cảng hậu cần, dịch vụ tàu chuyên dùng, dịch vụ khảo sát ROV, dịch vụ cung ứng nhân lực khai thác dầu khí, dịch vụ đại lý tàu biển dầu khí...vv

Đối thủ cạnh tranh của PTSC chủ yếu cũng là các công ty dịch vụ nước ngoài với các tiềm lực tài chính, kỹ thuật mạnh. Tuy nhiên với lợi thế hiện có, PTSC chủ động cạnh tranh với các dịch vụ đã có thế mạnh. Với các dịch vụ mới và khả năng của PTSC còn yếu, PTSC linh hoạt hợp tác để chuyển các đối thủ cạnh tranh trở thành các đối tác trong từng dự án cụ thể.

7.7.2 Chính sách giá:

Hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ, PTSC áp dụng chính sách giá linh hoạt dựa trên cơ sở so sánh thị trường khu vực và việc xác định chi phí giá thành nhằm vừa đảm bảo tính cạnh tranh vừa đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

7.7.3 Quan hệ công chúng và quảng bá thương hiệu

PTSC thực hiện công tác quảng bá thương hiệu của mình thông qua nhiều hình thức khác nhau

- + Qua chất lượng và thái độ dịch vụ với khách hàng
- + Xây dựng trang Web của PTSC tại www.ptsc.com.vn và www.ptsc.vn
- + Tham gia các hội chợ triển lãm, các hội thảo chuyên ngành, hội nghị khách hàng...vv
- + Thông qua các ấn phẩm Brochure, bản tin nội bộ, quảng cáo trên các tờ báo trong và ngoài nước

+ Qua các hoạt động thể thao văn hóa (thi đấu tennis, golf, bóng đá, văn nghệ...) với các đối tác, khách hàng

+ Thực hiện các chương trình từ thiện, đóng góp với cộng đồng xã hội...

7.8 Nhận hiệu thương mại đăng ký phát minh, sáng chế, bản quyền

Hiện PTSC đang xúc tiến đăng ký nhãn hiệu, thương hiệu tại Việt Nam và sẽ xúc tiến việc đăng ký nhãn hiệu, thương hiệu tại nước ngoài.



Lô gô của PTSC có ý nghĩa như sau: Phần hình ảnh là lấy biểu tượng của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (PTSC là một thành viên của Petro VietNam). Tên PTSC: Tên viết tắt tiếng Anh của chữ “**PETROLEUM TECHNICAL SERVICES CORPORATION**”. Thương hiệu PTSC đã có chỗ đứng trên thị trường qua 14 năm xây dựng và trưởng thành.

7.9 Các hợp đồng lớn đang thực hiện, sản phẩm, đối tác trong hợp đồng

Bảng 11: Bảng tổng hợp các hợp đồng lớn đang và sẽ triển khai của PTSC

Stt	Hợp đồng	Khách hàng	Thời hạn hợp đồng	Trị giá hợp đồng (USD)
1	Chế tạo giàn khai thác Sông Đốc A (SD-A WHP)	Truong Son JOC	05/2007 - 01/2008	8.000.000
2	Chế tạo tháp đuốc dự án Sư Tử Vàng CPP	Cửu Long JOC/ J. Ray McDermott	05/2007 - 12/2007	1.800.000
3	Chế tạo Compression module	BP	07/2006 - 09/2007	9.500.000
4	Thiết kế, mua sắm, chế tạo khối thượng tầng các giàn khai thác BO-B, BO-C và BO-D mỏ Bunga Orkid	Talisman Malaysia Ltd	07/2006 - 09/2007	80.000.000
5	Hợp đồng cho thuê FPSO Ruby Princess	Petronas Carigali Vietnam	10/2002 - 10/2008	86.725.000
6	Hợp đồng cung ứng nhân lực cho tàu MV9	MODEC	11/2006 - 11/2009	720.000
7	Hợp đồng cung ứng nhân lực cho tàu MV12	MODEC	09/2006 - 09/2009	710.000
8	Hợp đồng cung cấp dịch vụ O&M	JVPC	04/2004 - 04/2008	1.200.000
9	Hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo dưỡng thiết bị xoay giàn CPP	JVPC	07/2005 - 07/2010	2.580.000
10	Hợp đồng cung cấp dịch vụ O&M	Production Service Network (UK) Ltd	11/2005 - 11/2008	2.420.000
11	Hợp đồng cung cấp dịch vụ vận chuyển, lắp đặt Compression Module giàn Lan Tây Thỏa thuận cung cấp dịch vụ đầu nối ngoài biển- Offshore Brownfield	BP	04/2006 - 07/2007	2.300.000

8. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

8.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động SXKD của Công ty trong 2 năm gần nhất

Bảng 12: Kết quả hoạt động kinh doanh của PTSC năm 2005, 2006 và Quý I/2007

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2005 (*)	Năm 2006 (*)	% tăng (giảm)	Quý I/2007(*)
Tổng giá trị tài sản	2.327.016	4.669.665	101%	4.651.830
Doanh thu thuần	3.245.124	4.497.247	39%	917.315
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	218.591	244.949	12%	50.454
Lợi nhuận khác	3.959	5.431	37%	523
Lợi nhuận trước thuế	222.550	250.380	13%	50.977
Lợi nhuận sau thuế	160.050	172.821	8%	48.093

(*) Số liệu theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2006 và Báo cáo tài chính quý I/2007 do công ty lập. Tại thời điểm 31/12/2006, về mặt sổ sách kế toán, Công ty vẫn thuộc Nhà nước, chưa chuyển thành công ty cổ phần, do đó thời điểm 2005 và 2006 công ty không có số liệu để tính những chỉ tiêu liên quan đến cổ tức.

8.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

a. Nguyên nhân tăng/giảm doanh thu lợi nhuận qua các năm:

- Năm 2006 là năm doanh thu của PTSC đạt mức cao nhất từ khi thành lập đến nay. Trong đó các dịch vụ chiếm tỷ trọng doanh thu cao nhất đó là: Dịch vụ tàu thuyền (35%), dịch vụ cung ứng vật tư thiết bị (28%), dịch vụ kinh doanh nhiên liệu (10%), dịch vụ cơ khí chế tạo và đóng mới các công trình dầu khí (8%). Tỷ lệ tăng doanh thu cao nhất ở các dịch vụ khảo sát ROV, dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng, dịch vụ cơ khí và sửa chữa.
- Năm 2006 cũng là năm lợi nhuận của PTSC đạt mức cao nhất từ khi thành lập đến nay. Trong đó các dịch vụ chiếm tỷ trọng lợi nhuận cao nhất là: Dịch vụ tàu thuyền (xấp xỉ 30%), dịch vụ căn cứ dầu khí (21%), dịch vụ cơ khí chế tạo và đóng mới (12%), dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng (10%), dịch vụ tàu FPSO (9%). Tỷ lệ tăng lợi nhuận cao nhất ở các dịch vụ khảo sát ROV, dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng, dịch vụ cơ khí sửa chữa.
- Tổng giá trị tài sản năm 2006 tăng 101%, trong đó nguyên nhân tăng chủ yếu là tiền thu về bán cổ phần: 1.450 tỷ PTSC đang giữ, chưa quyết toán nộp về Tập đoàn Dầu khí Việt Nam. Số tiền thu từ bán cổ phần PTSC được tập đoàn cho phép tạm giữ lại để thu xếp vốn cho dự án đóng mới tàu FSO-5 theo công văn số 6799/DKVN-TCKT ngày 15/12/2006.
- Trong quý I/2007 doanh thu và lợi nhuận các dịch vụ chủ chốt của PTSC vẫn tiếp tục duy trì và phát triển ổn định. Doanh thu dịch vụ tàu chuyên dụng chiếm tỷ trọng cao nhất: 38,99%; lợi nhuận cũng chiếm tỷ trọng cao nhất: 37,49%. Doanh thu dịch vụ FPSO

chiếm tỷ trọng: 5,17%; lợi nhuận chiếm tỷ trọng 20,68%. Doanh thu dịch vụ căn cứ dầu khí chiếm tỷ trọng 6,24%; lợi nhuận chiếm tỷ trọng 24,53%.

b. Thuận lợi trong hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Là một đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, PTSC luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao và ủng hộ của Tập đoàn trong công tác sản xuất kinh doanh, đặc biệt được có cơ hội tham gia đấu thầu cung cấp dịch vụ kỹ thuật dầu khí tại Việt Nam.
- Trong khoảng thời gian ngắn, mới chỉ hơn 10 năm kể từ khi thành lập đến nay, PTSC đã tạo dựng được một thương hiệu của một nhà cung cấp dịch vụ dầu khí hàng đầu tại Việt Nam và có tên tuổi nhất định trong khu vực, được khách hàng tin cậy.
- PTSC có tình hình tài chính lành mạnh.
- PTSC đã thiết lập được nhiều mối quan hệ hợp tác lâu dài và tin cậy lẫn nhau đối với các đối tác chiến lược mạnh ở nước ngoài để đào tạo, chuyển giao công nghệ và từng bước tham gia, phát triển năng lực dịch vụ trong nước. Mối quan hệ chiến lược với các đối tác đó đã giúp PTSC luôn duy trì, phát triển và đa dạng hóa các hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.
- Đội ngũ cán bộ lãnh đạo của PTSC đã từng trải qua thực tế dịch vụ, có trình độ, tâm huyết và hết lòng vì sự phát triển của đơn vị. Các cán bộ công nhân viên của PTSC hầu hết là người trẻ tuổi, có trình độ, năng động và có kinh nghiệm nhất định trong môi trường làm việc quốc tế. Ban Lãnh đạo cùng toàn thể CBCNV PTSC có sự đoàn kết, nhất trí, tạo sự đồng thuận vững chắc trong việc thực hiện kế hoạch SXKD và chiến lược phát triển của PTSC.
- PTSC có cơ sở vật chất kỹ thuật khá mạnh tại Việt Nam, có năng lực dịch vụ đa ngành và có khả năng thực hiện trọn gói dịch vụ cho các công tác thăm dò, khai thác dầu khí. Hiện nay PTSC có năng lực mạnh trong nhiều lĩnh vực như: Dịch vụ căn cứ cảng, dịch vụ tàu chuyên ngành, tàu chở sản phẩm dầu khí, dịch vụ đại lý tàu biển, cung cấp vật tư thiết bị chuyên ngành. Năng lực dịch vụ của một số loại hình khác như sửa chữa và đóng mới các công trình dầu khí (chế tạo, xây lắp kết cấu công trình), dịch vụ FPSO/FSO, dịch vụ O&M, dịch vụ ROV cũng đã từng bước phát triển và có chỗ đứng nhất định trong thị trường.

c. Khó khăn trong hoạt động kinh doanh:

Cùng với những thuận lợi và cơ hội, PTSC cũng gặp không ít khó khăn, tồn tại cần khắc phục như:

- Thị trường dịch vụ dầu khí có nhiều biến động, nhiều công ty cùng tham gia cung cấp dịch vụ. Sự cạnh tranh giữa các công ty và nhà thầu cung cấp dịch vụ dầu khí ngày càng quyết liệt trong khi nhà nước chưa có cơ chế và chính sách cụ thể để hỗ trợ phát triển dịch vụ trong nước.
- Khả năng tài chính của PTSC còn hạn hẹp gây rất nhiều khó khăn trong việc đầu tư thực hiện những dự án lớn, thời gian thu hồi vốn kéo dài.

- Nguồn lực hiện có của PTSC còn hạn chế, cán bộ quản lý, lao động kỹ thuật trình độ cao vẫn còn thiếu, chưa đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu cung cấp dịch vụ ngày càng cao của khách hàng...
- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và đầu tư phương tiện còn chậm. Đặc biệt đối với đầu tư phương tiện, thị trường khan hiếm, thủ tục đầu tư ra nước ngoài còn phức tạp; chậm.
- Việc chuyển đổi mô hình tổ chức quản lý sang hình thức công ty cổ phần sẽ làm cho PTSC chủ động hơn trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, tuy nhiên không tránh khỏi những khó khăn, trở ngại khi bắt đầu hoạt động theo mô hình mới này.
- Thu nhập của CBCNV PTSC, đặc biệt là những người có trình độ chuyên môn cao tương đối thấp hơn một số công ty khác trong ngành dầu khí. Những công ty này đã và đang lôi kéo những người lao động có chuyên môn giỏi của PTSC bằng chế độ thu nhập hấp dẫn hơn, dẫn đến tình trạng chảy máu chất xám trong PTSC.

9. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

9.1 Vị thế của Công ty trong ngành

PTSC là đơn vị đầu ngành trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ dầu khí có khả năng cung cấp hàng loạt các sản phẩm dịch vụ chủ chốt trong ngành công nghiệp dầu khí. Sản phẩm dịch vụ của PTSC vừa có tính đa dạng vừa được phát triển chuyên sâu tạo vị thế vượt trội so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành. Vị thế của PTSC đã được chứng tỏ và ngày càng được củng cố không ngừng qua các lĩnh vực dịch vụ tàu thuyền, dịch vụ căn cứ cảng và thiết bị cảng chuyên dụng phục vụ ngành dầu khí, dịch vụ xây dựng các công trình dầu khí, dịch vụ khai thác dầu khí, và dịch vụ vận hành và bảo dưỡng các công trình dầu khí.

PTSC luôn là lựa chọn đầu tiên đối với các tập đoàn dầu khí như các nhà thầu xây lắp công trình dầu khí khi thâm nhập thị trường Việt Nam không chỉ vì sự đa dạng của sản phẩm dịch vụ mà còn vì sự chuyên nghiệp và năng động của đội ngũ cán bộ công nhân viên của PTSC. Toàn thể cán bộ công nhân viên của PTSC luôn đề cao tính chuyên nghiệp trong công việc, sự độc lập năng động và sáng tạo với tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc. Tác phong làm việc này luôn được tôi luyện và củng cố không ngừng qua các chính sách đào tạo thích đáng của công ty.

Hầu hết các tổ chức thăm dò và khai thác tại Việt Nam đều đã lựa chọn PTSC làm căn cứ và là nhà cung cấp dịch vụ chiến lược như BP, CLJOC, JVPC, Petronas Carigali, Hoang Long/Hoan Vu, KNOC, VSP, Truongson JOC, ... Ngoài ra, PTSC rất quan tâm đến các đối tác nước ngoài hoạt động trong cùng lĩnh vực cung cấp dịch vụ (như J.R Mcdermott, MISC, MODEC, ...) để hình thành lên các liên minh liên kết cùng hợp tác để kết hợp các thế mạnh của từng đối tác thành thế mạnh tổng hợp đáp ứng sự đòi hỏi ngày càng cao của thị trường.

9.2 Phát triển dịch vụ ra nước ngoài

Công tác phát triển dịch vụ ra nước ngoài đã được PTSC triển khai thành công. Hiện PTSC đã thực hiện nhiều dự án, hợp đồng ra nước ngoài như: chế tạo, lắp đặt giàn khai thác tại Malaysia, cung ứng lao động kỹ thuật, cung cấp tàu chuyên dụng, khảo sát, cung ứng nhân lực tại Bờ Biển Ngà,...

Định hướng của PTSC phát triển dịch vụ nước ngoài là bám theo các dự án đầu tư, tìm kiếm, thăm dò, khai thác của các dự án tại thị trường nước ngoài,... Cũng như thông qua các đối tác uy tín trên thế giới để xuất khẩu dịch vụ ra nước ngoài. Hiện nay PTSC đang triển khai lập liên doanh tại Malaysia.

9.3 Triển vọng phát triển của ngành

Với chiến lược phát triển và định hướng của ngành dầu khí Việt Nam đã được Bộ Chính trị phê duyệt, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam sẽ phát triển thành tập đoàn đa ngành. Điều đó tạo ra tiềm năng thị trường lớn về thị trường dịch vụ tại Việt Nam với ước tính nhu cầu dịch vụ khoảng gần 2 tỷ USD một năm.

10. Chính sách đối với người lao động

10.1 Cơ cấu lao động phân theo trình độ học vấn và tính chất lao động (Đến ngày 31/03/2007)

Bảng 13: Cơ cấu lao động

TT	Chỉ tiêu	SL	Nam	Nữ
I	TỔNG SỐ LAO ĐỘNG CÓ MẶT ĐẾN CUỐI KỲ	4135	3803	332
1	Phân theo trình độ chuyên môn			
1.1	Tổng số người đã qua đào tạo:	4074	3766	308
	- Số người có trình sau ĐH	32	31	1
	- Số người có trình độ ĐH	1347	1180	167
	- Số người có trình độ Cao đẳng	153	119	34
	- Số người có trình độ trung cấp hoặc tương đương	577	539	38
	- Số người có trình độ sơ cấp, CNKT hoặc tương đương	1880	1853	27
	- Số do đơn vị tự đào tạo	85	44	41
1.2	Số người chưa qua đào tạo	61	37	24
2	Phân theo phân Công lao động			
2.1	Hội đồng quản trị Ban Giám Đốc	15	14	1
2.2	Lao động quản lý	392	353	39
2.3	Lao động trực tiếp	3728	3436	292
		4135	3803	332

10.2 Chính sách tuyển dụng

Công tác tuyển dụng luôn được PTSC chú trọng thực hiện, các đợt tuyển dụng được tiến hành công khai, công bằng tạo niềm tin cho các ứng viên có năng lực, trình độ khi quyết định ứng tuyển vào PTSC.

10.3 Chính sách đào tạo phát triển

Công tác đào tạo là một trong những nhiệm vụ trọng tâm để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh thành công. Hàng năm, PTSC đã dành một khoản kinh phí lớn phục vụ cho công tác đào tạo. Bên cạnh việc tổ chức các khoá đào tạo trong nước, PTSC cũng tiến hành liên kết với các nhà thầu, các cơ sở đào tạo nước ngoài để tiến hành đào tạo nâng cao trình độ, kỹ năng cho CBCNV.

10.4 Chế độ làm việc

Người lao động trong PTSC đều có hợp đồng lao động theo đúng Luật lao động và được hưởng các chế độ phúc lợi đầy đủ về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. PTSC áp dụng chế độ làm việc 5 ngày/tuần và 08 giờ/ngày và các chế độ làm việc cho các công việc đặc biệt khác theo đúng quy định của pháp luật.

10.5 Chính sách lương, thưởng

Tiền lương, tiền thưởng của người lao động được trả theo Quy chế trả lương, trả thưởng của PTSC dựa trên cơ sở trả lương theo chức danh công việc và hiệu quả công việc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Quy chế trả lương, trả thưởng được xây dựng theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo được tính công bằng và khuyến khích lao động có trình độ chuyên môn, tay nghề cao.

Công ty có chính sách khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, có biện pháp kỷ luật đối với những cá nhân có hành động ảnh hưởng xấu đến quyền lợi và uy tín của Công ty.

11. Chính sách cổ tức

Cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của PTSC theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật.

Cổ tức được chi trả bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản cụ thể (cổ phiếu hoặc trái phiếu) theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông..

Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc từng phần cổ tức bằng những tài sản cụ thể (có thể bằng các cổ phiếu hoặc trái phiếu đã được thanh toán hết tiền do Công ty khác phát hành) và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi nghị quyết này.

Nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, Hội đồng quản trị có thể quyết định và thông báo Cổ đông phổ thông được quyền lựa chọn hình thức nhận cổ tức bằng các cổ phần phổ thông thay cho cổ tức bằng tiền mặt.

Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ dự kiến của PTSC đã được thông qua tại Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần 1 số 02/NQ-DVĐK ngày 26 tháng 10 năm 2006 là: 12% cho năm 2006, 14% cho năm 2007, 16% cho năm 2008.

12. Tình hình hoạt động tài chính

12.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của PTSC được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

a. Trích khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. PTSC hiện đang áp dụng tỷ lệ khấu hao theo Quyết định số 206/2003/QĐ-BTC của Bộ Tài chính. Tỷ lệ khấu hao trong năm 2006 cụ thể như sau:

Nhà cửa, vật kiến trúc	4 – 40 %
Máy móc thiết bị	12,5 – 66,67 %
Phương tiện vận tải	16 – 66,67 %
Thiết bị quản lý & tài sản khác	10 – 50 %

Tài sản cố định tại ngày 31/12/2004 đã được đánh giá lại phục vụ cho công tác cổ phần hoá doanh nghiệp, Theo đó tài sản cố định hữu hình tại ngày 01 tháng 01 năm 2005 được trình bày theo giá trị đánh giá lại.

b. Mức thu nhập bình quân

Năm	2005	2006
Thu nhập bình quân (1.000VNĐ/người/tháng)	5.106	5.434

c. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

PTSC luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ và khoản vay.

d. Các khoản phải nộp theo luật định

PTSC luôn kê khai và thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản thuế theo các quy định của Nhà nước.

e. Trích lập các quỹ theo luật định

Hàng năm, PTSC sẽ phải trích từ lợi nhuận sau thuế của mình một khoản vào Quỹ dự trữ để bổ sung vốn Điều lệ theo quy định của pháp luật. Khoản trích này không được vượt quá năm phần trăm (5%) lợi nhuận sau thuế của PTSC và PTSC được trích cho đến khi quỹ dự trữ bằng mười phần trăm (10%) vốn Điều lệ của PTSC.

Tỷ lệ phần trăm các quỹ khác thực hiện theo kiến nghị của Hội đồng quản trị, tuân thủ theo quy định của pháp luật và được đại hội cổ đông phê chuẩn.

f. Tổng dư nợ vay

Tại thời điểm 31/12/2006, tình hình nợ vay của Công ty như sau:

- Vay ngắn hạn: 185.972.463.549 đồng
- Nợ vay dài hạn: 718.848.243.631 đồng

Bảng 14: Bảng kê chi tiết các khoản vay ngân hàng

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Ngân hàng	Lãi suất	Hạn mức	Dư nợ 31/12/2006	Dư nợ Quý 1/2007
1	Ngân hàng Công thương	6.20%	45.080	7.402	3.639
2	Tài chính Dầu khí	6%	12.397	2.478	1.239
3	Tài chính Dầu khí	SIBOR6T+1.5%	72.450	10.104	6.739
4	Tài chính Dầu khí	SIBOR6T+1.5%	120.750	50.284	40.250
5	Tài chính Dầu khí	SIBOR6T+1.5%	10.806	1.543	0
6	Tài chính Dầu khí	SIBOR6T+1.45%	169.050	67.582	67.620
7	Tài chính Dầu khí	SIBOR6T+1.4%	8.050	1.388	653
8	Tài chính Dầu khí	SIBOR6T+2.05%	19.320	12.074	12.081
9	Ngân hàng Ngoại thương Tp.HCM	SIBOR6T+1.4%	151.340	75.628	63.058
10	Ngân hàng Ngoại thương Tp.HCM	SIBOR6T+2.25%	206.080	181.796	181.897
11	Ngân hàng Calyon	SIBOR6T+1.9%	173.880	106.250	106.309
12	Ngân hàng Đầu tư Phát triển - SGDI	SIBOR6T+2.2%	5.862	5.190	5.192
13	Ngân hàng Đầu tư Phát triển - SGDI	SIBOR6T+2.2%	7.733	7.719	7.128
14	Ngân hàng China Trust	SIBOR6T+1.75%	10.465	7.263	6.349
15	Ngân hàng Tokyo-Mitsubishi UFJ	SIBOR6T+1.4%	322.000	321.820	322.000
16	Ngân hàng Indovina	SIBOR6T+1.6%	10,787 (*)		9.715
17	Tập đoàn Dầu khí	7.00%	43,536 (*)		7.256
18	Tài chính Dầu khí	8.04%	7.966	1.353	1.353
19	Tài chính Dầu khí	8.04%	12.457	3.231	1.617
20	Tài chính Dầu khí	LSBQ12T+0.5%	163.000	27.121	38.735
21	Tài chính Dầu khí	LSBQ12T+1.9%	1.310	784	784
22	Tài chính Dầu khí	LSBQ12T+1.9%	1.590	1.266	1.266
23	Tài chính Dầu khí	LSBQ12T+2.7%	24.600	4.084	6.084
24	Ngân hàng China Trust	LSBQ12T+1.9%	1.090	552	552
25	Ngân hàng China Trust	LSBQ12T+1.9%	1.140	758	674
26	Ngân hàng China Trust	LSBQ12T+2.0%	3.060	2.754	2.754
27	Ngân hàng Đầu tư Phát triển Vũng Tàu	LSBQ12T+2.5%	150.729	4.396	6.752
	CỘNG		1.756.527	904.820	901.702

(*): Các hạn mức mới của quý 1/2007

g. Tình hình công nợ

- Các khoản phải thu:

Bảng 16: Các khoản phải thu

Chỉ tiêu	Năm 2005 (*)		Năm 2006 (*)		Quý I/2007 (*)
	Nghìn đồng	Quá hạn	Nghìn đồng	Quá hạn	Nghìn đồng
Phải thu từ khách hàng	720.355.692	22.670.507	979.930.025	165.249.607	660.319.031
Trả trước cho người bán	8.483.060	54.000	19.646.789	753.520	273.747.393
Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	2.652.525	-	23.140.411	-	20.859.274
Phải thu khác	15.315.591	409.285	36.065.334	4.632.644	27.116.705
Dự phòng phải thu khó đòi	(19.026.021)	-	(44.174.765)	-	(44.174.765)
Thuế VAT được khấu trừ	11.174.303	-	9.226.963	-	18.642.728
Phải thu nội bộ	-	-	-	-	-

(*): Báo cáo kiểm toán 2006 và BCTC quý I/2007

Đối với quý 1/2007, do PTSC quyết toán quá hạn vào cuối năm nên không có số liệu quá hạn cho quý 1/2007. Quá hạn năm 2006 tăng 259 tỷ đồng so với năm 2005 (tương đương tăng 36%). Nguyên nhân là các đối tác, khách hàng của PTSC khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn trong tự chưa thể giải ngân để thanh toán cho PTSC. Tuy nhiên, Công ty đã có dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản phải thu quá hạn từ 3 tháng trở lên.

- Các khoản phải trả:

Bảng 17: Các khoản phải trả

Chỉ tiêu	Năm 2005 (*)		Năm 2006 (*)		Quý I/2007 (*)	
	Nghìn đồng	Quá hạn	Nghìn đồng	Quá hạn	Nghìn đồng	Quá hạn
Phải trả người bán	429.310.087	-	849.774.788	-	708.419.750	-
Người mua trả tiền trước	446.723	-	552.688	-	728.807	-
Phải trả công nhân viên	20.474.224	-	47.406.929	-	45.576.542	-
Thuế và các khoản nộp NN	44.208.684	-	59.832.341	-	24.130.807	-
Các khoản phải trả khác	65.864.081	-	1.634.838.551	-	1.601.432.125	-
Chi phí phải trả	2.804.819	-	3.205.649	-	116.553.746	-
Vay và nợ dài hạn	533.303.060	-	718.848.244	-	746.523.276	-
Phải trả nội bộ dài hạn	7.256.000	-	-	-	-	-

(*): Báo cáo kiểm toán 2006 và BCTC quý I/2007

PTSC đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước về các khoản phải trả, thực hiện thanh toán đúng hạn như đã cam kết trong các hợp đồng với bạn hàng, đối tác. Việc khoản phải thu từ khách hàng tăng không làm ảnh hưởng nhiều đến khả năng thanh toán đúng hạn các khoản phải trả của PTSC.

Giải trình về chênh lệch Tổng tài sản cuối kỳ năm 2006 (BCKT 2006) và đầu kỳ năm 2007 (BCTC Quý 1/2007):

Trên báo cáo của kiểm toán Vaco (BCKT 2006), số liệu liên quan đến việc góp vốn của Công ty Bảo hiểm dầu khí PVI, Công ty tài chính dầu khí PVFC để mua tàu Ruby và góp vốn của Công ty PVGas mua tàu Cửu Long, tàu Vietgas được tách khỏi những tài khoản phản ánh nguồn vốn, tài sản, công nợ trên bảng cân đối kế toán. Trong khi đó, trên báo cáo tài chính quý 1/2007 của PTSC vẫn phản ánh đầy đủ phần vốn góp của các bên góp vốn liên doanh do số liệu này đang được hạch toán trên sổ sách kế toán của đơn vị. Do đó, số liệu tổng tài sản, tổng nguồn vốn có sự chênh lệch là 45 tỷ (4.669 tỷ trong BCKT 2006 so với 4.714 tỷ trong BCTC quý 1/2007).

12.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 18: Các chỉ tiêu tài chính của Công ty

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2005	2006 (*)	Quý 1/2007
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
- Hệ số thanh toán ngắn hạn = TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	1,5	1,12	1,17
- Hệ số thanh toán nhanh = (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	1,39	1,09	1,12
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	57,62	77,79	75,99
- Hệ số nợ/Vốn CSH	Lần	1,43	3,7	3,28
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
- Vòng quay hàng tồn kho	vòng	27,48	49,73	7,39
- DT thuần/Tổng tài sản	%	1,39	0,96	0,20
Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi				
- Hệ số LNST/DT thuần	%	4,93	3,84	5,24
- Hệ số LNST/Vốn CSH	%	17,05	17,63	11,66
- Hệ số LNST/ Tổng tài sản	%	6,88	3,70	1,03
- Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/DT thuần	%	6,74	5,45	7,28
Chỉ tiêu liên quan tới cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu) (**)				

- Thu nhập trên cổ phần (EPS)				1,166
-------------------------------	--	--	--	-------

(*): Báo cáo kiểm toán và BCTC quý 1/2007

(**): Tại thời điểm 31/12/2006, về mặt sổ sách kế toán, Công ty vẫn thuộc Nhà nước, chưa chuyển thành công ty cổ phần, do đó thời điểm 2005 và 2006 công ty không có số liệu để tính chỉ tiêu này.

13. Hội Đồng Quản Trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát

Thành viên HĐQT

a. Ông Đặng Thế Hưởng - Chủ tịch HĐQT

- Giới tính : Nam
- Năm sinh : 02/8/1954
- Nơi sinh : Nam Định
- CMND : 273380257 do CA Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp ngày 20/11/2006
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 02 Hàn Thuyên, Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu
- Điện thoại liên lạc : 0918 682666
- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Khoan dầu khí
- Quá trình công tác :
 - o Từ 1978 đến 1989: Nhân viên kỹ thuật (công ty dầu khí Thái Bình)
 - o Từ 1990 đến 1991: Phó căn cứ dịch vụ dầu khí (Công ty Địa vật lý và dịch vụ dầu khí Hải Phòng
 - o Từ 1991 đến 1992: Phó căn cứ trưởng (Công ty địa vật lý và dịch vụ dầu khí Đà Nẵng)
 - o Từ 1992 đến 1993: Phó trưởng chi nhánh Vũng Tàu (công ty đại vật lý và Dịch vụ dầu khí
 - o Từ 1993 đến 1997: Phó giám đốc Xí nghiệp cảng dịch vụ dầu khí (Công ty dịch vụ kỹ thuật dầu khí)
 - o Từ 1997 đến 1999: Giám đốc Xí nghiệp Dịch vụ vật tư thiết bị và nhiên liệu Vũng Tàu (Công ty dịch vụ kỹ thuật dầu khí)
 - o Từ 1999 đến 2001: Phó Giám Đốc công ty dịch vụ kỹ thuật Dầu khí
 - o Từ 2001 đến 2006: Giám đốc công ty chế biến và kinh doanh các sản phẩm dầu mỏ (PDC).
 - o Từ 2006 đến nay: Trưởng ban Đổi mới Doanh nghiệp/Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí.
- Chức vụ hiện tại : Chủ tịch Hội đồng quản trị PTSC
- Số CP nắm giữ : 16.506.000 cổ phần, chiếm 16,506% V&L (trong đó vốn nhà nước 16.500.000 cổ phần và cá nhân 6.000 cổ phần)

- Những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

b. Ông Thái Quốc Hiệp - Thành viên HĐQT

- Giới tính : Nam
- Năm sinh : 15/05/1958
- Nơi sinh : Hà Tĩnh
- CMND : 273208553, CA Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp ngày 27/02/2003
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 41 Nguyễn Thiện Thuật, Phường Thắng Nhất, Tp Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.
- Số điện thoại liên lạc : 0903915354
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Địa vật lý/ Quản trị doanh nghiệp
- Quá trình công tác:
 - o Từ 1983 đến 1989: Cán bộ kỹ thuật Công ty Địa vật lý
 - o Từ 5/1989 đến 12/1989: Cán bộ kỹ thuật công ty Địa vật lý và dịch vụ dầu khí
 - o Từ 1990 đến 1992: Đốc công sản xuất, làm việc tại ban đại diện Đà Nẵng của công ty Địa vật lý và dịch vụ dầu khí
 - o Từ 1992 đến 1993: Cán bộ kế toán chi nhánh II công ty Địa vật lý và dịch vụ dầu khí Vũng Tàu
 - o Từ 1993 đến 1995: Nhân viên kế toán Xí nghiệp Tàu dịch vụ dầu khí PTSC
 - o Từ 1995 đến 2001: Trưởng phòng TCKT Xí nghiệp tàu dịch vụ dầu khí PTSC
 - o Từ 6/2001 đến 9/2001: Phó phòng TCKT công ty kiêm trưởng phòng TCKT Xí nghiệp tàu dịch vụ dầu khí PTSC
 - o Từ 2001 đến 2004: Phó giám đốc công ty kiêm Giám Đốc Xí nghiệp Tàu dịch vụ dầu khí PTSC
 - o Từ 2004 đến 2006: Phó Giám đốc phụ trách Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC), Giám đốc, Tổng Giám Đốc, Thành viên HĐQT Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - o Từ 2007 đến nay: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Tổng Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Tổng Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí
- Số CP nắm giữ: 14.502.100 cổ phần, chiếm 14,50 % VDL (trong đó vốn nhà nước 14.500.000 cổ phần và cá nhân 2.100 cổ phần)
- Những người có liên quan: Em trai: Thái Thành Hoàng: 1.300 cổ phần

Em trai: Thái Quốc Huy: 2.600 cổ phần

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có) : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không

c. Ông Nguyễn Chí Thành – Thành viên HĐQT

- Giới tính : Nam
- Năm sinh : 10/10/1948
- Nơi sinh : Hà Tĩnh
- CMND : 270006077, CA Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp ngày 19/9/2005
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 240 Lê Lợi, Tp Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.
- Điện thoại liên lạc : 0903806702
- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Địa chất dầu khí
- Quá trình công tác :
 - o Từ 1971 đến 1976: Kỹ sư đại chất Đoàn Địa chất 36C Bắc Giang
 - o Từ 1976 đến 1982: Kỹ sư đại chất Đoàn dầu khí 21 Vũng Tàu, Cán bộ phòng kinh tế - Kế hoạch Công ty Dầu khí II
 - o Từ 1983 đến 1989: Phó phòng hành chính Tổng hợp Văn phòng II Tổng cục dầu khí, Trạm trưởng trạm liên lạc dầu khí phía Nam
 - o Từ 1989 đến 1993: Trưởng phòng Kinh tế kế hoạch Công ty Dịch vụ dịch vụ dầu khí (PTSC)
 - o Từ 1993 đến 2001: Giám đốc xí nghiệp Cảng Dịch vụ dầu khí PTSC
 - o Từ 1996 đến 2006: Phó giám đốc công ty Dịch vụ kỹ thuật dầu khí PTSC
 - o Từ 2006 đến nay: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật dầu khí PTSC, Thành viên HĐQT, Phó tổng Giám đốc Tổng Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật dầu khí
- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT, Phó tổng Giám đốc Tổng Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật dầu khí
- Số CP nắm giữ: 14.521.300 cổ phần, chiếm 14,521 % VDL (trong đó vốn nhà nước 14.500.000 cổ phần và cá nhân 21.300 cổ phần)
- Những người có liên quan: Con gái: Nguyễn Thị Thu Trang: 3.200 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

d. Ông Nguyễn Hữu Hải – Thành viên HĐQT

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 13/03/1962
- Nơi sinh : Bắc Ninh

- CMND : 273177542, CA Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp ngày 29/5/2001
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh.
- Địa chỉ thường trú : 142 Nguyễn Khuyến, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc : 08.9102828
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư vô tuyến điện/ Kỹ sư quản trị doanh nghiệp
- Quá trình công tác :
 - o Từ 1985 đến 1987 : Bộ đội D36, Lữ đoàn 596
 - o Từ 1987 đến 1993 : Kỹ sư vô tuyến điện- công ty Địa vật lý
 - o Từ 1993 đến 1997 : Nhân viên Xí nghiệp tàu dịch vụ dầu khí PTSC
 - o Từ 1997 đến 2000 : Phó phòng hành chính nhân sự xí nghiệp Tàu dịch vụ dầu khí, PTSC
 - o Từ 2000 đến 2001 : Trưởng phòng hành chính nhân sự Xí nghiệp tàu dịch vụ dầu khí PTSC
 - o Từ 2001 đến 2003 : Trưởng phòng hành chính tổng hợp công ty dịch vụ kỹ thuật dầu khí PTSC
 - o Từ 2003 đến 2004 : Trưởng phòng tổ chức nhân sự công ty dịch vụ kỹ thuật dầu khí PTSC
 - o Từ 2004 đến 2006 : Trưởng phòng tổ chức hành chính công ty dịch vụ Kỹ thuật dầu khí PTSC; Thành viên HĐQT, Trưởng phòng tổ chức hành chính công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí PTSC
 - o 01/2007 đến 02/2007 : Thành viên HĐQT, Trưởng phòng tổ chức hành chính công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí PTSC
 - o Từ 02/2007 đến nay : Thành viên HĐQT, Trưởng phòng tổ chức hành chính Tổng công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí PTSC
- Chức vụ hiện nay : Thành viên HĐQT, Trưởng phòng tổ chức hành chính Tổng Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí PTSC
- Số CP nắm giữ : 14.502.700 cổ phần, chiếm 14,502 % VĐL (trong đó vốn nhà nước 14.500.000 cổ phần và cá nhân 2.700 cổ phần)
- Những người có liên quan : Em trai: Nguyễn Hữu Dũng: 1.700 cổ phần
Em trai: Nguyễn Hữu Quyết: 900 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không

e. Ông **Nguyễn Hùng Dũng** – Thành viên HĐQT

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 19/8/1962
- CMND số : 012352919 do Công an T.p Hà Nội cấp ngày 19/6/2000

- Nơi sinh : Tỉnh Thanh Hóa
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Xã Hạnh Phúc, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hóa
- Địa chỉ thường trú : 11A, ngõ 167, Phố Hoàng Hoa Thám, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc cơ quan: 08.9102828
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Điều khiển tàu biển/Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:
 - o Từ 07/1988-03/1991 Thuyền phó, Thuyền trưởng Công ty Dịch vụ thủy sản Tây Nam, thuộc Bộ thủy sản
 - o Từ 04/1991-04/1998 Thuyền phó Xí nghiệp Tàu Dịch vụ Dầu khí-PTSC
 - o Từ 05/1998-07/1998 Nhân viên Phòng Kỹ thuật sản xuất XN Tàu Dịch vụ Dầu khí-PTSC
 - o Từ 08/1998-05/2001 Chuyên viên Phòng Kinh tế kế hoạch Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - o Từ 06/2001-09/2001 Phó phòng phụ trách phòng Kinh tế Kế hoạch Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - o Từ 09/2001-06/2006 Trưởng phòng Kinh tế kế hoạch Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - o Từ 07/2006-10/2006 Phó Tổng Giám đốc Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - o Từ 11/2006-02/2007 Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - o Từ 02/2007 – nay Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
- Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí
- Số CP nắm giữ : 1.600 cổ phần chiếm 0,0016% VDL
- Những người có liên quan: Vợ: Bùi Kim Dung: 2.400 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

f. Ông Nguyễn Xuân Sơn – Thành viên HĐQT

- Giới tính : Nam
- Năm sinh : 02/11/1963
- Nơi sinh : Hà Tĩnh
- CMND : 011778632, CA TP. Hà Nội cấp ngày 16/09/2006

- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 31 A, ngách 31/36 Xuân Diệu, Quảng An, Hà Nội
- Điện thoại liên lạc : 0913222225
- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Đại học kinh tế quốc dân chuyên ngành Vật giá
- Quá trình công tác :
 - o Từ 1984 đến 1986 : Vụ tài chính kế toán Tổng cục dầu khí
 - o Từ 1986 đến 1988 : Bộ đội sư đoàn 345
 - o Từ 1998 đến 1990: Vụ tài chính kế toán Tổng cục dầu khí
 - o Từ 1990 đến 1993: Vụ tài chính kế toán Bộ công nghiệp
 - o Từ 1993 đến 2000: Phòng tài chính Tổng Công ty dầu khí
 - o Từ 2000 đến 2002: Trưởng phòng Tổ chức hành chính công ty Tài chính dầu khí
 - o Từ 2002 đến 2006: Phó giám đốc công ty Tài chính Dầu khí
 - o Từ 2006 đến 08/2007: Tổng Giám Đốc công ty Tài chính Dầu khí
- Chức vụ hiện tại : Thành viên HĐQT Tổng Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí
- Số CP nắm giữ : 3.584.944 cổ phần đại diện công ty Tài chính Dầu khí, chiếm 3,584 % VDL
- Những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

g. Bà Lê Tuyết Lan – Thành viên HĐQT

- Giới tính : Nữ
- Năm sinh : 27/2/1969
- Nơi sinh : Hà Nội
- CMND : 011634718, CA TP. Hà Nội cấp ngày 21/07/2005
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : số 10, ngách 93/73, Hoàng Văn Thái, Hà Nội
- Điện thoại liên lạc : 0912214512
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học Kinh tế quốc dân chuyên ngành Kế Hoạch
- Quá trình công tác :
 - o Từ 1991 đến 2002: Công tác tại Công ty kinh doanh vận tải xi măng- Tổng công ty xi măng Việt nam
 - o Từ 2002 đến nay : Công ty Tài chính dầu khí – Tổng công ty Dầu khí Việt Nam
- Chức vụ hiện tại : Trưởng phòng dịch vụ tài chính - Công ty Tài chính dầu khí

- Số CP nắm giữ : 5.124.337 cổ phần, chiếm 5,124 % VDL (Đại diện cho PVFC là 5.117.178 CP và của cá nhân là 7.159 CP)
- Những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Thành viên Ban Kiểm soát**a. Ông Phạm Hùng Cường – Trưởng Ban Kiểm Soát**

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 12/05/1952
- CMND : 010119763, CA TP. Hà Nội cấp ngày 11/03/2004
- Nơi sinh : Thanh Hoá
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 9 Tổ 12 Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc : 0913253685
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế Tài chính
- Quá trình công tác :
 - o Từ 1976 đến 1990: Chuyên viên Vụ tài chính kế toán (tổng cục Dầu khí)
 - o Từ 1990 đến 1992: Chuyên viên Vụ tài chính Kế Toán (bộ công nghiệp nặng)
 - o Từ 1992 đến 2002: Chuyên viên Phòng tài chính kế toán Công ty Dịch vụ kỹ thuật dầu khí
 - o Từ 2002 đến 2006: Phó phòng Tài chính kế toán công ty dịch vụ kỹ thuật dầu khí (PTSC).
 - o Từ 2006 đến nay: Trưởng ban Kiểm soát PTSC
- Chức vụ hiện nay : Trưởng ban kiểm soát PTSC
- Số CP nắm giữ : 2.800 cổ phần, chiếm 0,0028% VDL
- Những người có liên quan: Con trai: Phạm Trường Giang: 300 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không

b. Ông Phạm Văn Dũng- Thành viên Ban Kiểm Soát

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 11/04/1969
- CMND : 273124558 cấp ngày 25/05/1999 tại Bà Rịa - Vũng Tàu
- Nơi sinh : Hải Dương
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh.
- Địa chỉ thường trú : 175 Chu Mạnh Trinh, Tp Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu
- Số điện thoại liên lạc : 0903 644 105

- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Hàng Hải/ Kỹ sư kinh tế
- Quá trình công tác:
 - o Từ 1992 đến 1995 : Thuyền viên làm việc trên đội tàu của công ty GPTS/ PTSC và đối tác nước ngoài.
 - o Từ 1995 đến 1999: Chuyên viên an toàn chất lượng XN tàu dịch vụ dầu khí, công ty dịch vụ kỹ thuật dầu khí.
 - o Từ 1999 đến 2000: Tổ trưởng tổ ATCL Xí nghiệp Tàu dịch vụ dầu khí Công ty dịch vụ kỹ thuật dầu khí
 - o Từ 2000 đến 2001: Phó phòng phụ trách phòng ATCL, Xí nghiệp tàu dịch vụ dầu khí, Công ty dịch vụ kỹ thuật dầu khí.
 - o Từ 2001 đến 2002: Trưởng phòng ATCL, Xí nghiệp tàu dịch vụ dầu khí. Công ty Dịch vụ kỹ thuật dầu khí
 - o Từ 2002 đến 2005: Phó giám đốc Xí nghiệp dịch vụ khai thác dầu khí công ty dịch vụ kỹ thuật dầu khí (PTSC)
 - o Từ 2006 đến nay: Trưởng phòng An toàn chất lượng công ty dịch vụ kỹ thuật dầu khí; Thành viên ban kiểm soát, Trưởng phòng An toàn chất lượng PTSC
- Chức vụ hiện nay : Thành viên ban kiểm soát, Trưởng phòng An toàn chất lượng PTSC
- Số cổ phần nắm giữ : 10.200 cổ phần , chiếm 0,0102 % VĐL
- Những người có liên quan: Em trai: Phạm Văn Hà: 100 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không

c. Bà Nguyễn Thương Huyền – Thành viên Ban Kiểm soát

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 06/10/1981
- CMND : 012954873 , CA TP. Hà Nội cấp ngày 11/05/2007
- Nơi sinh : Hải Phòng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh.
- Địa chỉ thường trú : Số 12 + 13 Lô H, Khu 2,1 ha, Công Vị, Ba Đình, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc : 0912213181
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế Đại học Kinh tế quốc dân chuyên ngành Ngân hàng tài chính
- Quá trình công tác :
 - o Năm 2003 : Tốt nghiệp đại học kinh tế quốc dân

- Từ 2004 đến nay: Công tác tại Công ty Tài chính dầu khí
- Chức vụ hiện nay : Chuyên viên phòng Đầu tư
- Số CP nắm giữ : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có) : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không

Thành viên Ban Giám đốc**a. Ông Thái Quốc Hiệp – Tổng Giám Đốc**

(xem lý lịch chi tiết Phần Sơ yếu lý lịch thành viên HĐQT)

b. Ông Nguyễn Chí Thành – Phó Tổng Giám Đốc

(xem lý lịch chi tiết Phần Sơ yếu lý lịch thành viên HĐQT)

c. Ông Nguyễn Hùng Dũng – Phó Tổng Giám Đốc

(xem lý lịch chi tiết Phần Sơ yếu lý lịch thành viên HĐQT)

d. Ông Phạm Việt Anh – Phó Tổng Giám Đốc

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 07/5/1971
- Nơi sinh : Thái Nguyên
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 4 Kha Vạn Cân, phường 7, T/phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
- Số điện thoại liên lạc : 08.9102828
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ quản trị kinh doanh/Kỹ sư cơ khí chế tạo máy
- Quá trình công tác :
 - Từ 1992 đến 1993: Nhân viên công ty dầu khí BP tại Vũng Tàu- Chi nhánh II công ty Địa vật lý và Dịch vụ dầu khí.
 - Từ 1993 đến 1994: Nhân viên công ty dầu khí BP tại Vũng Tàu- Xí nghiệp Tàu dịch vụ dầu khí PTSC
 - Từ 1994 đến 1996: Nhân viên giao dịch đối ngoại và hợp đồng kinh tế Xí nghiệp tàu dịch vụ dầu khí PTSC
 - Từ 1996 đến 1997: Phó phòng kế hoạch sản xuất xí nghiệp tàu dịch vụ dầu khí PTSC
 - Từ 1997 đến 1999: Trưởng phòng thương mại xí nghiệp tàu dịch vụ dầu khí PTSC
 - Từ 2000 đến 2002: Phó giám đốc xí nghiệp tàu dịch vụ dầu khí PTSC
 - Từ 2002 đến 2006: Giám đốc xí nghiệp tàu dịch vụ dầu khí PTSC
 - 03/2006 đến 05/2006: Phó giám đốc công ty dịch vụ kỹ thuật dầu khí PTSC
 - 06/2006 đến 12/2006: Phó tổng giám đốc công ty dịch vụ và kỹ thuật dầu khí PTSC

- 01/2007 đến 02/2007: Phó tổng giám đốc công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí PTSC
- Từ 02/2007 đến nay: Phó tổng giám đốc Tổng công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí PTSC
- Chức vụ hiện nay : Phó tổng giám đốc Tổng công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí PTSC
- Số CP nắm giữ : 1.200 cổ phần chiếm 0,0012% VĐL
- Những người có liên quan: Vợ: Nguyễn Thục Quyên: 15.300 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có) : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không

e. Ông Lều Minh Tiến – Phó Tổng Giám Đốc

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 16/07/1954
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 87, Tổ 13 Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc : 08.9102828
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư vô tuyến điện
- Quá trình công tác :
 - Từ 1978 đến 1982: Kỹ sư vô tuyến điện, Xưởng điện tử Đoàn Địa vật lý- Tổng cục dầu khí
 - Từ 1982 đến 1987: Xưởng phó xưởng điện tử công ty Địa vật lý- Tổng cục dầu khí
 - Từ 1988 đến 1990: Quyền Xưởng trưởng Xưởng điện tử công ty địa vật lý
 - Từ 1990 đến 1994: Trực thông tin cho công ty Shell, BP trên đá liền và trên các giàn khoan biển.
 - Từ 1994 đến 1997: Chuyên viên phòng tổ chức nhân sự công ty dịch vụ kỹ thuật dầu khí PTSC
 - Từ 1997 đến 1998: Phó phòng Tổ chức nhân sự công ty dịch vụ kỹ thuật dầu khí PTSC
 - Từ 1998 đến 1999: Phó phòng phụ trách tổ chức nhân sự Công ty dịch vụ kỹ thuật dầu khí PTSC
 - Từ 1999 đến 2003: Trưởng phòng tổ chức nhân sự công ty dịch vụ kỹ thuật dầu khí PTSC
 - Từ 2003 đến 2006: Phó giám đốc công ty dịch vụ và kỹ thuật dầu khí PTSC

- 06/2006 đến 12/2006: Phó tổng giám đốc công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí PTSC
- 01/2007 đến 02/2007: Phó tổng giám đốc công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí PTSC
- Từ 02/2007 đến nay: Phó tổng giám đốc Tổng công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật dầu khí PTSC
- Chức vụ hiện nay : Phó tổng giám đốc Tổng công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí PTSC
- Số CP nắm giữ : 15.800 cổ phần chiếm 0,0158% VDL
- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có) : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không

f. Ông Nguyễn Tấn Hoà – Phó Tổng Giám Đốc

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 20/02//1956
- Nơi sinh : Phú Thọ
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh.
- Địa chỉ thường trú : Số 81, ngõ 2, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc : 08.9102828
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác :
 - Từ 1980 đến 1981: Cán bộ kỹ thuật công ty thiết kế dầu khí- Tổng cục dầu khí
 - Từ 1981 đến 1990: Cán bộ kỹ thuật Vụ XDCCB- Tổng cục dầu khí
 - Từ 1990 đến 1993: Chuyên viên phòng XDCCB – Tổng công ty dầu khí Việt Nam
 - Từ 1993 đến 1995: Chuyên viên phòng kế hoạch – tổng công ty dầu khí Việt Nam.
 - Từ 1996 đến 2001: Trưởng phòng, Giám đốc ban quản lý dự án công ty CB&KD sản phẩm dầu mỏ.
 - Từ 2001 đến 2004: Phó trưởng ban đầu tư phát triển, Tổng công ty dầu khí Việt Nam.
 - Từ 2004 đến 2006: Phó giám đốc công ty thiết kế và Xây dựng dầu khí, tổng công ty dầu khí Việt nam
 - 03/2006 đến 06/2006: Phó giám đốc công ty dịch vụ kỹ thuật dầu khí PTSC kiêm giám đốc ban quản lý dự án cảng
 - 06/2006 đến 12/2006: Phó tổng giám đốc công ty dịch vụ và kỹ thuật dầu khí PTSC kiêm giám đốc ban quản lý dự án cảng

- 01/2007 đến 02/2007: Phó tổng giám đốc công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí PTSC kiêm Giám đốc ban quản lý dự án cảng
- Từ 02/2007 đến nay: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật dầu khí PTSC kiêm Giám đốc ban quản lý cảng.
- Chức vụ hiện nay : Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí PTSC kiêm giám đốc ban quản lý cảng.
- Số CP nắm giữ : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có) : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không

g. Ông Phùng Tuấn Hà – Phó Tổng Giám Đốc

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 3/06/1964
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 126A, Phan Đăng Lưu, P3, Quận Phú Nhuận, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc : 08.9102828
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cao đẳng thể dục thể thao
- Quá trình công tác :
 - Từ 1990 đến 1993: Nhân viên công ty dịch vụ dầu khí
 - Từ 1993 đến 1994: Nhân viên chi nhánh công ty dịch vụ kỹ thuật dầu khí tại TP.HCM
 - Từ 1994 đến 1995: Nhân viên xí nghiệp dịch vụ kỹ thuật dầu khí biển
 - Từ 1995 đến 1997: Phó Giám đốc xí nghiệp dịch vụ kỹ thuật dầu khí biển
 - Từ 1997 đến 2001: Quyền trưởng chi nhánh công ty dịch vụ kỹ thuật dầu khí tại TP.HCM
 - Từ 2001 đến 2006: Trưởng chi nhánh công ty dịch vụ kỹ thuật dầu khí tại TP.HCM
 - 01/2007 đến 02/2007: Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật dầu khí PTSC
 - Từ 02/2007 đến nay: Phó tổng giám đốc Tổng công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật dầu khí PTSC
- Chức vụ hiện nay : Phó tổng giám đốc Tổng công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí PTSC
- Số CP nắm giữ : 8.400 cổ phần chiếm 0,0084% vốn điều lệ
- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có) : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không

Kế toán trưởng

a. Ông Phạm Thanh Sơn

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 13/03/1972
- Nơi sinh : Thái Bình
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Xã Thụy Bình, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình.
- Số điện thoại liên lạc : 08.910 2828
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân tài chính kế toán
- Quá trình công tác :
 - o Từ 1993 đến 1994: Nhân viên kế toán Công ty Điện tử Hà Nội Hanel
 - o Từ 1994 đến 1998: Nhân viên kế toán Công ty liên doanh Điện tử Daewoo Hanel
 - o Từ 1998 đến 2001: Chuyên viên phòng TCKT Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - o Từ 2001 đến 2002: Phó phòng phụ trách phòng Tài chính Kế toán Xí nghiệp Tàu DVĐK-PTSC
 - o Từ 2002 đến 2003: Trưởng phòng TCKT Xí nghiệp Dịch vụ khai thác Dầu khí-PTSC
 - o Từ 2003 đến 2006: Phó phòng TCKT Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - o Từ 2006 đến nay : Phó phòng phụ trách Phòng TCKT PTSC, Kế toán trưởng Tổng Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí
- Chức vụ hiện nay : Kế toán trưởng PTSC
- Số CP nắm giữ : 6.300 cp, chiếm 0,0063% VDL
- Những người có liên quan: Vợ: Nguyễn Ngọc Hoa: 500 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có) : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không

14. Tài sản

Bảng 19: Tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2006 và 31/03/2007

Đơn vị: triệu đồng

Tài sản	Nguyên giá		Hao mòn lũy kế		Giá trị còn lại	
	31/12/2006	31/03/2007	31/12/2006	31/03/2007	31/12/2006	31/03/2007
Tài sản cố định hữu hình	1.978.579	2.127.033	1.099.124	1.264.192	879.455	862.841
Nhà cửa, vật kiến trúc	203.871	202.892	102.796	108.182	101.075	94.710
Máy móc thiết bị	90.742	95.647	46.325	51.036	44.416	44.611
Phương tiện vận tải truyền dẫn	1.652.707	1.798.238	928.304	1.081.288	724.402	716.950
Thiết bị dụng cụ quản lý	31.257	30.243	21.697	23.673	9.560	6.570

Tài sản cố định khác	-	13	-	13	-	-
Tài sản cố định vô hình	1.727	2.690	414	416	1.313	2.274
Quyền sử dụng đất	1.310	1.310	-	-	1.310	1.310
Phần mềm	417	1.380	414	416	3	964
Tổng cộng	1.980.306	2.129.723	1.099.538	1.264.608	880.768	865.115

Nguồn: Báo cáo kiểm toán 2006 và BCTC quý 1/2007

Bảng 20: Tình hình đất đai đến ngày 31/12/2006

Địa điểm	Diện tích M2	Thời gian bắt đầu thuê	Thời hạn (năm)	Giá thuê	Loại hình
1. Trụ sở					
Trụ sở văn phòng Nam Định	3,290	2005	50	5.916 đ/m2/năm	Thuê
Trụ sở văn phòng Quảng Ngãi	4,070	2002	40	8.501đ/m2/năm	Thuê
Trụ sở Văn phòng 50 đường 30/4 Vt - CKHH	3,871	1996	50	24.000đ/m2/năm	Thuê
Văn phòng 45B đường 30/4 Vt - CKHH	5,120	1996	50		Thuê
Văn phòng 31 đường 30/4 Vt - CKHH	2,437			24.000/m2/năm	Thuê
Văn phòng Xn Cảng	217,112	2003	50	1.064đ/m2/năm	Thuê
Văn phòng 427 Đà Nẵng - Hải An, Hải Phòng	9,627	1998	30	32.953đ/m2/năm	Thuê
Văn phòng, Khu cảng thượng lưu 73, đường 30/4 VT - XN Tàu	12,317	1996	50	8.922đ/m2/năm	Thuê
Văn phòng 45A đường 30/4 TP VT	3,304	2005		15.600đ/m2/năm	Thuê
Văn phòng, Khu đất tổ đoàn kết Trần Lãm - Thái Bình	1,806		30	3.500đ/m2/năm	Thuê
Trụ sở 154 Nguyễn Thái Học Ba Đình Hà Nội	1,000	2007			Thuê
2. Nhà máy					
Khu đất tổ đoàn kết Trần Lãm - Thái Bình- Nhà máy nước khoáng Tiên Hải	10,217		30	3.500đ/m2/năm	Thuê
Khu đất xóm 5 xã Vũ Chính (Thị xã - Thái Bình	8,965		30	2.100đ/m2/năm	Thuê
3. Căn cứ cảng					
Phường 9, TP Vũng tàu	219,950	2001	50	1.050đ/m2/năm	Thuê
Phường 9, TP Vũng tàu	247,130	2002	50	1.244đ/m2/năm	Thuê
Phường Thắng nhất TP. Vũng tàu	138,000	2006	50	1.064đ/m2/năm	Thuê
4. Khác					
Kho trung chuyển SPDK Nam Định	28,433	2000	30	589đ/m2/năm	Thuê
Trạm KDNL Mỹ Lộc	900	2000	30	10.510đ/m2/năm	Thuê
Trạm KDNL Liên Minh	1,125	2001	30	6.396đ/m2/năm	Thuê
Trạm KDNL Lộc Hạ	2,160	2003	30	5.916đ/m2/năm	Thuê
Trạm KDNL Mỹ Xá	1,500	2003	30	5.916đ/m2/năm	Thuê

Địa điểm	Diện tích M2	Thời gian bắt đầu thuê	Thời hạn (năm)	Giá thuê	Loại hình
Trạm KDNL Trần Phú	1,200	2002	20	2.415đ/m2/năm	Thuê
Trạm KDNL Nghĩa Chánh	718	2000	20	2.100đ/m2/năm	Thuê
Trạm KDNL Tư Nghĩa	1,280	2000	20	12.750đ/m2/năm	Thuê
Trạm KDNL Mộ Đức	1,000	2001	20	4.900đ/m2/năm	Thuê
Trạm KDNL Tam Anh	2,000	2001	20	2.835đ/m2/năm	Thuê
Khu ĐVK Tổng Hợp	80,000	2004	49		Thuê
Khu TT 5 tầng 284 Nguyễn An Ninh VT- Xn Tàu	6,094	1996	50	38.067/m2/năm	Thuê
Nhà khách 266 Lê Lợi VT - Xn tàu	4,723	1996	50	11.624/m2/năm	Thuê
Trạm KDNL Hùng Vương	2,487	1998	30	5.830/m2/năm	Thuê
Trạm KDNL Kim Lương HD	977	2000	30	3.183/m2/năm	Thuê
Trạm KDNL Tân Trường HD	1,624	1999	30	2.126/m2/năm	Thuê
Trạm KDNL xã Vũ Chính	1,760	2001	30	6.300/m2/năm	Thuê
Trạm KDNL xã Đông Hải	1,125	2001	30	4.900/m2/năm	Thuê
Trạm KDNL xã Đông Mỹ	1,125	2001	30	5.600/m2/năm	Thuê
Trạm KDNL xã An Ninh	1,575	2005	30	4.200/m2/năm	Thuê
Đất 42 Nguyễn Khuyến Hà Nội	104	1989			Mua
Khu đất xã Tam Quang 9 Bách thuận)	1,350	2003	30	4.900đ/m2/năm	Thuê
Khu 5 Thị trấn Tiên Hải	4,296		30	6.300đ/m2/năm	Thuê

Nguồn: Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật dầu khí

15. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức các năm tiếp theo

Bảng 21: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức các năm tiếp theo

Chỉ tiêu	Năm 2007		Năm 2008	
	Triệu đồng	% thay đổi so với 2006	Triệu đồng	% thay đổi so với Kế hoạch 2007
Vốn điều lệ dự kiến (tr.đồng)	1.150.000	15 %	1.150.000	0,00%
Doanh thu thuần (tr.đồng)	3.400.000	-24,40%	3.500.000	2,94%
Lợi nhuận sau thuế (tr.đồng) (*)	196.311	13,59%	224.422	14,32%
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	5,77%	50,25%	6,41%	11,05%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	17,07%	-64,04%	19,51%	14,32%
Cổ tức	14%	N/A	16%	0,14%

Nguồn: Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí

(*): Số liệu Lợi nhuận sau thuế đã bao gồm việc được miễn giảm thuế sau khi Công ty chuyển thành Công ty Cổ Phần

Công ty đã có Nghị Quyết ĐHĐCĐ lần 1 số 02/NQ-ĐVK ngày 26 tháng 10 năm 2006 thông qua phương án sản xuất kinh doanh, trong đó có việc tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ lên 1.150 tỷ.

Theo Quyết định số 13/2007/QĐ-BTC ngày 13/3/2007 của Bộ Tài chính. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức có chỉ tiêu: Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu. Tuy nhiên việc lượng hoá phần thặng dư vốn phát sinh (nếu có) từ việc phát hành cổ phiếu trong tương lai là khó xác định dẫn đến mức Vốn chủ sở hữu vì thế chưa xác định được. Do đó Công ty xây dựng và thông qua chỉ tiêu kế hoạch Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ.

Tại Bảng 21 Vốn điều lệ dự kiến của năm 2007 là 1.150 tỷ đồng, tăng 15 % so với năm 2006. Vốn đầu tư của chủ sở hữu năm 2006 là 364 tỷ đồng (theo BCKT 2006 của PTSC), tuy nhiên đến thời điểm 16/07/2007, theo báo cáo kiểm toán vốn của PTSC, công ty đã có vốn điều lệ góp đủ là 1.000 tỷ đồng. Ngoài ra, doanh thu thuần dự kiến là 3.400 tỷ đồng, giảm 24,40% so với năm 2006. Doanh thu thuần năm 2006 là 4.497 tỷ đồng (theo BCKT 2006 của PTSC). Do đó, tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ năm 2007 là 17,07%, giảm 64,04% so với tỷ lệ này năm 2006. Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ năm 2006 là 47%.

CHIẾN LƯỢC KINH DOANH CỦA TỔNG CÔNG TY

Với mục tiêu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đề ra, đồng thời đưa PTSC trở thành một Tổng công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí đa ngành hàng đầu tại Việt Nam và có uy tín trong khu vực, trong thời gian tới PTSC tập trung thực hiện các chiến lược sau :

- Tập trung phát triển các loại hình dịch vụ mũi nhọn có hàm lượng kỹ thuật cao, tiềm năng thị trường tốt bao gồm :
 - ❖ Dịch vụ tàu dịch vụ dầu khí chuyên ngành;
 - ❖ Dịch vụ tàu chứa xử lý và xuất dầu thô FPSO/FSO;
 - ❖ Dịch vụ căn cứ cảng hậu cần dầu khí
 - ❖ Thiết kế, chế tạo và đóng mới cấu kiện/ công trình dầu khí ngoài khơi;
 - ❖ Dịch vụ ROV và khảo sát công trình ngầm;
 - ❖ Dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối và chạy thử các công trình DK
 - ❖ Dịch vụ vận hành và bảo dưỡng (O & M)

- Tiếp tục duy trì tốt và mở rộng thị trường các dịch vụ đã ổn định và hiệu quả tốt như trung phát triển các loại hình dịch vụ mũi nhọn có hàm lượng kỹ thuật cao, tiềm năng thị trường tốt bao gồm :
 - ❖ Dịch vụ cung ứng nhân lực kỹ thuật dầu khí
 - ❖ Dịch vụ cung ứng vật tư thiết bị chuyên ngành dầu khí
 - ❖ Dịch vụ khảo sát địa chất công trình

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm, dịch vụ mới nhằm không ngừng đa dạng hóa các loại hình dịch vụ của PTSC đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của các khách hàng. Các dịch vụ mới PTSC dự kiến phát triển trong thời gian tới bao gồm: dịch vụ đóng mới và sửa chữa tàu biển, dịch vụ vận tải sản phẩm dầu khí, dịch vụ khảo sát địa chấn 2D, dịch vụ đầu tư và quản lý bất động sản, đầu tư tài chính,...

- Trước mắt, PTSC tập trung chính vào thị trường Việt Nam để nâng cao tỷ trọng dịch vụ trong nước và xây dựng nguồn lực dịch vụ. Trên cơ sở, PTSC từng bước phát triển và mở rộng thị trường ra các nước trong khu vực và đặc biệt tại các nước mà Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam có các hoạt động đầu tư thăm dò và khai thác dầu khí như Algeria, Venezuela, Malaysia, Trung Đông,... Phấn đấu đến năm 2015, tỷ trọng dịch vụ từ thị trường nước ngoài chiếm 40% doanh thu của PTSC.
- Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, đầu tư phương tiện mới như tàu dịch vụ dầu khí đa năng hiện đại, tàu chứa/xử lý dầu thô (FPSO/FSO), cơ sở phục vụ chế tạo, đóng mới công trình dầu khí, xưởng cơ khí bảo dưỡng O&M và ROV ...vv để nâng cao năng lực dịch vụ kỹ thuật, tăng khả năng cạnh tranh và đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty.
- Tập trung đào tạo xây dựng, duy trì và phát triển nguồn nhân lực đáp ứng tốt yêu cầu phát triển của đơn vị.
- Hoàn thiện hệ thống quản lý tiên tiến trong toàn PTSC vừa sự điều hành thống nhất nhưng cũng đảm bảo tính chủ động linh hoạt trong sản xuất kinh doanh.
- Củng cố mối quan hệ bền vững, tin cậy với các khách hàng truyền thống nhằm đảm bảo sự tăng trưởng ổn định, vững chắc theo chiều sâu của doanh nghiệp. Tăng cường mở rộng và tìm kiếm các khách hàng mới nhằm tạo ra các cơ hội kinh doanh, cung cấp dịch vụ ở nước ngoài.
- Tăng cường và mở rộng mối quan hệ hợp tác với các đối tác chiến lược, đặc biệt là các đối tác nước ngoài nhằm tận dụng tối đa các lợi thế sẵn có của đối tác như kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực dầu khí, khả năng tài chính mạnh, mối quan hệ rộng với mạng lưới trên toàn cầu, trang thiết bị hiện đại, trên cơ sở đó nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, giảm thiểu đối thủ cạnh tranh, từng bước mở rộng và đa dạng hóa thị trường.

16. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Dưới góc độ của tổ chức tư vấn, Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn đã thu thập các thông tin, tiến hành các nghiên cứu phân tích và đánh giá cần thiết về hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty CP Dịch Vụ Kỹ thuật Dầu khí cũng như xem xét lĩnh vực kinh doanh mà Công ty đang hoạt động. Đồng thời dựa trên kết quả kinh doanh trong các năm vừa qua, năng lực của PTSC và mức tăng trưởng dự tính sắp tới của ngành và của nền kinh tế, SSI nhận thấy kế hoạch sản xuất kinh doanh của PTSC có tính khả thi nếu không có những biến động ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động của doanh nghiệp. Công ty đưa ra tỷ lệ cổ tức 14%/năm vào năm 2007, và 16%/năm trong năm 2008, đây là mức cổ tức mà Công ty có khả năng chi trả.

Những nhận xét trên chỉ mang tính tham khảo mà không hàm ý đảm bảo giá trị của chứng khoán.

- 17. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký niêm yết**
 - Không có
- 18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu niêm yết**
 - Không có

V. CỔ PHIẾU NIÊM YẾT**1. Loại cổ phiếu:**

Cổ phiếu phổ thông

2. Mệnh giá cổ phiếu

10.000 (mười nghìn) đồng/1cổ phiếu

3. Tổng số cổ phiếu niêm yết

100.000.000 (Một trăm triệu) cổ phiếu

4. Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật

- Cổ đông sáng lập: 63.582.744 CP
- Cổ đông đặc biệt (HĐQT, BGD, BKS, KTT): 85.559 CP. Cổ đông đặc biệt bị hạn chế chuyển nhượng 100% CP nắm giữ trong 6 tháng từ ngày niêm yết và 50% số CP này trong 6 tháng tiếp theo. Trong đó:
 - HĐQT: 40.859 CP
 - BGD: 25.400 CP
 - BKS: 13.000 CP
 - KTT: 6.300 CP
- Tổng số CP bị hạn chế chuyển nhượng thời điểm hiện tại là: 63.668.303 CP, chiếm 63,67% VDL

5. Giá tham khảo

– Giá của đợt phát hành lần đầu ra công chúng (IPO) của Công ty là :

- Giá trúng thấp nhất : 36.100 đồng
- Giá trúng bình quân : 37.256 đồng
- Giá trúng cao nhất : 50.000 đồng

Nguồn: Kết quả của đợt đấu giá bán cổ phần lần đầu ra công chúng của Công ty Dịch vụ kỹ thuật dầu khí tổ chức vào ngày 28/08/2006 tại TTGDCK Hà Nội.

– Giá giao dịch bình quân trên thị trường OTC tại thời điểm gần nhất với thời điểm nộp hồ sơ (30/06/2007). Giá thị trường OTC ngày 28/06/2007 là 145.000 - 150.000 đồng. *Nguồn: Bản tin thị trường chứng khoán TP.HCM ngày 28/06/2007*

6. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty CP Dịch Vụ Kỹ thuật Dầu khí không quy định cụ thể giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài.

Khi cổ phiếu của Công ty được phát hành trên TTGDCK thì các cổ đông nước ngoài có thể tham gia mua bán cổ phiếu theo các quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

Trong trường hợp được niêm yết tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo quy định tại Quyết định số 238/2005/QĐ-TTg ngày 29/09/2005 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài vào thị trường chứng khoán Việt Nam và Thông tư số 90/2005/TT-BTC ngày 17/10/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Quyết định số 238/2005/QĐ-TTg, trong đó quy định tổ chức, cá nhân nước ngoài mua, bán cổ phiếu trên Thị trường Chứng khoán Việt Nam được nắm giữ tối đa 49% tổng số cổ phiếu niêm yết của tổ chức phát hành.

Tỷ lệ nắm giữ của các cổ đông nước ngoài (tổ chức và cá nhân) tại Tổng Công ty hiện nay là 5,8 %.

7. Các loại thuế có liên quan:

Công ty có nghĩa vụ nộp những loại thuế sau đây:

- Thuế thu nhập doanh nghiệp: Thuế thu nhập DN được tính theo thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc niên độ kế toán là 28% tính trên thu nhập chịu thuế
- Thuế giá trị gia tăng phải nộp theo tỷ lệ 5% cho hoạt động vận tải nội địa và 10% cho xăng, dầu, đại lý vận tải
- Các loại thuế khác theo quy định hiện hành tại Việt nam
- Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.
- Tổng Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí là doanh nghiệp cổ phần hóa từ doanh nghiệp nhà nước theo Nghị định số 187/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 của Chính phủ về việc chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần nên được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo Luật thuế thu nhập doanh nghiệp. Theo Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thi hành Nghị định 164/2003/NĐ-CP, Tổng Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 02 năm (từ 2007 đến 2008) và giảm 50% thuế thu nhập doanh nghiệp trong vòng 03 năm tiếp theo (2009 – 2010 – 2011).
- Theo Thông tư số 100/2004/TT-BTC “Hướng dẫn về thuế GTGT và thuế thu nhập doanh nghiệp đối với lĩnh vực chứng khoán”, ban hành ngày 20/10/2004, cổ tức thu từ cổ phiếu thuộc diện miễn thuế hoàn toàn đối với tất cả nhà đầu tư tổ chức và cá nhân.
- Theo Thông tư số 100/2004/TT-BTC cũng quy định nhà đầu tư cá nhân không phải đóng thuế trên khoản chênh lệch giá khi bán cổ phiếu.

Nhà đầu tư là tổ chức có đăng ký kinh doanh tại Việt Nam phải chịu một khoản thuế đóng trên phần chênh lệch giá khi bán cổ phiếu như sau:

Thuế thu nhập từ chênh lệch giá do bán cổ phiếu = Thu nhập chịu thuế * Thuế suất

Trong đó:

Thu nhập chịu thuế = Tổng giá trị chứng khoán bán ra trong kỳ - Tổng giá mua chứng khoán được bán ra trong kỳ - Chi phí mua bán chứng khoán + Lãi trái phiếu từ việc nắm giữ trái phiếu.

Thuế suất = Thuế suất thuế Thu nhập doanh nghiệp của tổ chức đầu tư

Nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài không có đăng ký kinh doanh tại Việt Nam, chỉ mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại Việt Nam, phải chịu một khoản thuế khoán khi bán cổ phiếu như sau:

Thuế khoán từ việc bán cổ phiếu = Tổng giá trị cổ phiếu bán ra của từng giao dịch chuyển nhượng * 0,1%

VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT

1. Tổ chức kiểm toán

❖ **Công ty Kiểm toán Việt Nam**

Địa chỉ: Số 8 Phạm Ngọc Thạch – Q. Đống Đa – Hà Nội

Điện thoại: +(84 -4) 8524123 – Fax: (84 – 4) 852 4143

2. Tổ chức tư vấn

❖ **Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn (SSI)**

Trụ sở chính

Địa chỉ : 72 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại : (84.8) 824 2897 Fax : (84.8) 824 7430

Email : ssi@ssi.com.vn Website : www.ssi.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ : 1C Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Điện thoại : (84.4) 936 6321 Fax : (84.4) 936 6311

Email : ssi_hn@ssi.com.vn

Chi nhánh Nguyễn Công Trứ

Địa chỉ : 180 – 182 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84.4) 821 8567 Fax : (84.4) 821 3867

Chi nhánh Trần Bình Trọng

Địa chỉ : 25 Trần Bình Trọng, Hà Nội

Điện thoại : (84.4) 942 6718 Fax : (84.4) 942 6719

VII. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
2. **Phụ lục II:** Điều lệ công ty phù hợp với Điều lệ mẫu công ty niêm yết
3. **Phụ lục III:** Biên bản xác định giá trị tài sản
4. **Phụ lục IV:** Các hồ sơ khác liên quan đến tổ chức niêm yết
5. **Phụ lục V:** Báo cáo kiểm toán năm 2006 và Báo cáo tài chính quý 1/2007
6. **Phụ lục VI:** Danh sách cổ đông tại ngày 27/07/2007 và cam kết nắm giữ của HĐQT, BGD, BKS, KTT
7. **Phụ lục VII:** Báo cáo kiểm toán vốn tại ngày 16/07/2007

TP Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2007

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ
CHỦ TỊCH HĐQT**

ĐẶNG THẾ HƯỜNG

TỔNG GIÁM ĐỐC

THÁI QUỐC HIỆP

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

KẾ TOÁN TRƯỞNG

PHẠM HÙNG CƯỜNG

PHẠM THANH SƠN